

CÔNG TY CỔ PHẦN SAM CƯỜNG

NM: KCN Long Thành, Đường số 1, X. Tam An, H. Long Thành, Đồng Nai

VPGD: Số 135/16 Nguyễn Hữu Cánh, P. 22, Q. Bình Thạnh, TP. HCM

Điện thoại: (84-28) 3551 3734

Fax: (84-28) 3551 3735



SMT[®]
TRẦN & LAM NHÔM

HỒ SƠ KỸ THUẬT
THI CÔNG TRẦN NHÔM

TPHCM, Ngày 18 tháng 01 năm 2018

PHỤ LỤC

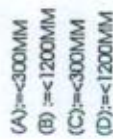
STT	Nội dung	Trang
1	Trần Clip in	
	Bản vẽ cấu tạo trần Clip in	1
	Định mức vật tư thi công trần Clip in	2
	Hướng dẫn lắp đặt trần Clip in	3
2	Trần Lay in T shape	
	Bản vẽ cấu tạo trần Lay in T Shape	4
	Định mức vật tư thi công trần Lay in T Shape	5
	Hướng dẫn lắp đặt trần Lay in T Shape	6
3	Trần Lay in T Black	
	Bản vẽ cấu tạo trần Lay in T Black	7
	Định mức vật tư thi công trần Lay in T Black	8
	Hướng dẫn lắp đặt trần Lay in T Black	9
4	Trần C-Shape	
	Bản vẽ cấu tạo trần C100	10
	Bản vẽ cấu tạo trần C150	11
	Định mức vật tư thi công trần C100	12
	Định mức vật tư thi công trần C150	13
	Hướng dẫn lắp đặt trần C shape	14
5	Trần B-Shape	
	Bản vẽ cấu tạo trần B30	15
	Bản vẽ cấu tạo trần B80	16
	Bản vẽ cấu tạo trần B130	17
	Định mức vật tư thi công trần B30	18
	Định mức vật tư thi công trần B80	19
	Định mức vật tư thi công trần B130	20
	Hướng dẫn lắp đặt trần B shape	21
6	Trần U-Shape	
	Bản vẽ cấu tạo trần U Shape modul 100	22
	Bản vẽ cấu tạo trần U Shape modul 80	23
	Định mức vật tư thi công trần U shape modul 100	24
	Định mức vật tư thi công trần U shape modul 80	25
	Hướng dẫn lắp đặt trần U shape	26
7	Trần Caro	
	Bản vẽ cấu tạo trần caro	27
	Định mức vật tư thi công trần caro 75x75	28
	Định mức vật tư thi công trần caro 100x100	29
	Định mức vật tư thi công trần caro 150x150	30
	Hướng dẫn lắp đặt trần caro	31

8	Trần C84	
	Bản vẽ cấu tạo trần C84	32
	Định mức vật tư thi công trần C84	33
	Hướng dẫn lắp đặt trần C84	34
9	Trần G Shape	
	Bản vẽ cấu tạo trần G200	35
	Định mức vật tư thi công trần G200	36
	Hướng dẫn lắp đặt trần G200	37

Người Lập

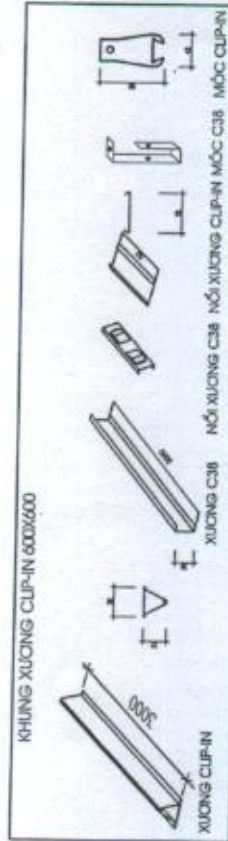


Đinh Hải Tuyền

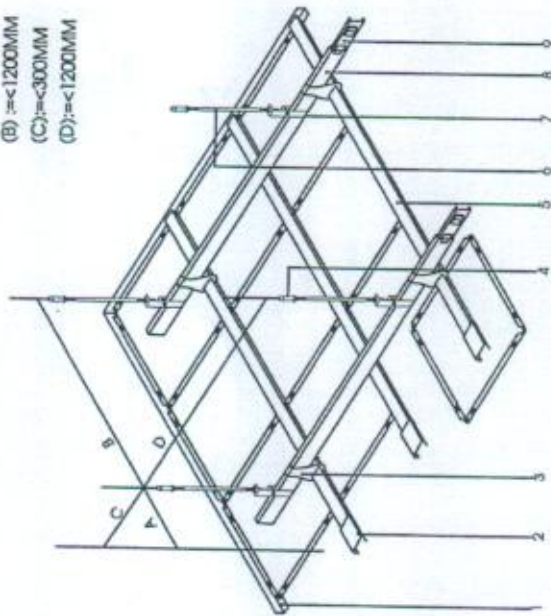
[illegible]

CLIP-IN 600X600

- TẤM ĐƯỢC LÂM TỬ HỢP KIM NHÔM
- KÍCH THƯỚC TẤM : 600X500MM
- ĐỘ DẪY TẤM : 0,6MM
- BỀ MẶT ĐƯỢC ĐƯỢC LỖ TIÊU ÂM D=1,1
- MẶT TRƯỚC SƠN TÌN ĐIỆN MÀU TRẮNG
- MẶT SAU DẪN MỘT LỚP MÀNG TIÊU
- KHUANG XƯƠNG ĐỒNG BỘ THEO TIÊU



1. THANH V GỐC
ĐƯỢC LÀM TỪ THÉP MẠ KÉM ZINCUM
CÓ TÁC DỤNG NẾP BƠ VIENTIỀN.
2. NỐI XƯƠNG CỤPHIN
CÓ TÁC DỤNG NỐI CÁC THANH XƯƠNG CỤPHIN
3. MỐC XƯƠNG CỤPHIN
CÓ TÁC DỤNG LIÊN KẾT THANH CỤPHIN VÀO THANH C38
4. NỐ SẮT M5
CÓ TÁC DỤNG LIÊN KẾT TYREL LÊN TRẦN BỀ TÔNG
5. XƯƠNG CỤPHIN
ĐƯỢC LÀM TỪ THÉP MẠ KÉM
CÓ TÁC DỤNG KẸP GIỮ CÁC TẤM TRẦN
6. THANH TYREL M5
CÓ TÁC DỤNG TIẾP HỆ KHUNG XƯƠNG VÀ TẤM TRẦN.
7. MỐC THANH C38
CÓ TÁC DỤNG LIÊN KẾT HỆ XƯƠNG LÊN THANH TIẾP.
8. THANH C38
CÓ TÁC DỤNG LÀM PHẪNG HỆ KHUNG XƯƠNG
GIÚP CHO HỆ THỐNG KHUNG XƯƠNG VỮNG CHẮC
9. NỐI THANH C38
CÓ TÁC DỤNG NỐI CÁC THANH C38



THIỆT KẾ	 CÔNG TY CỔ PHẦN VÀ THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ VIỆT NAM VẬT LIỆU ĐIỆN VÀ VIỆN THÔNG SẢN CƯƠNG KINH DOANH THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ	 NGUYỄN THÀNH TRUNG	 ĐINH HẢI TUYÊN
	CHỦ MIỀN THIẾT KẾ		

THIẾT KẾ THI CÔNG

ĐƠN BÀN VÉ

		KÝ HIỆU BẢN VẼ	
HÀNG			
SỐ TỶ			

ĐỊNH MỨC VẬT TƯ THI CÔNG TRẦN NHÔM

Hệ trần: Trần Nhôm Clip in SMT
Ceiling Code: SMTCI600601, SMTCI601601, SMTCI601701

ĐVT: M2

STT	Mã SP	Tên	Quy Cách	Đơn vị	Định mức	Hao hụt	Ghi Chú
A		Vật tư chính					
	SMTCI600601, SMTCI601601, SMTCI601701	tấm trần	600*600	tấm	2.78	3-5%	
B		Phụ kiện					
1	SMTTXC97032	Thanh xương Clip in	3m	m	1.8	5-8%	
2	SMTTXC38032	Thanh xương C38	3m	m	1.2	5-8%	
3	SMTTMC50032	Móc treo thanh xương clip in		chiếc	2		
4	SMTTMC38092	móc treo thanh xương C38		chiếc	1		
5	SMTTNC38092	Miếng nối thanh xương C38		chiếc	0.4		
6	SMTTNC54032	Miếng nối thanh xương clip in		chiếc	0.4		
7	SMTTVN40031	Chỉ tường (V góc)		m	0.5		
C		Vật tư phụ					
1	SMTVIP0601	ty ren M6		m	0.6		
2	SMTVIP0602	tắc ke đạn M6		chiếc	1		
3	SMTVIP0603	Đai ốc M6		chiếc	3		
4	SMTVIP0101	Đinh bê tông 1 cm		kg	0.02		

Ghi Chú:

Trên đây là định mức dành cho trần vuông vức, diện tích > 100m2.

Duyệt

PGD TTKDTN

Người Lập



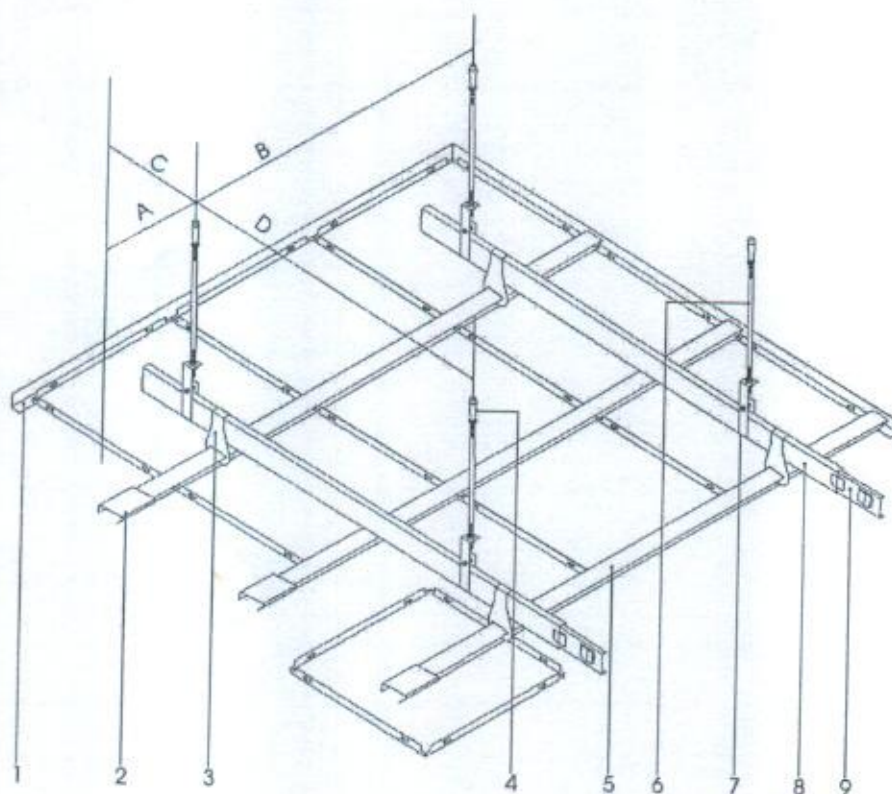
(Signature)

(Signature)
Đinh Hải Tuyền

Trần Văn Dương

Nguyễn Thành Trung

HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT TRẦN CLIP-IN SMT®



(A): $\leq 300\text{MM}$
 (B): $\leq 1200\text{MM}$
 (C): $\leq 300\text{MM}$
 (D): $\leq 1200\text{MM}$

1. THANH V GÓC
2. NỐI XƯƠNG CLIP-IN
3. MÓC XƯƠNG CLIP-IN
4. NỖ SẮT M6
5. XƯƠNG CLIP-IN
6. THANH TYREL M6
7. MÓC THANH C38
8. THANH C38
9. NỐI THANH C38

Các bước lắp đặt:

Bước 1: Xác định tim, cos(cao độ) trần nhôm: sử dụng nivo, máy lazer, ...

Bước 2: Cố định thanh V góc(chỉ tường)(1) bằng đinh bê tông hoặc vít+ tacke. Mặt dưới V là cos của tấm trần nhôm clip in SMT®. Khoảng cách các đinh, vít $\leq 300\text{mm}$

Bước 3: Phân chia lưới điểm treo thanh xương C38 (8). Khoan bắt tacke đạn M6, cố định thanh ty ren M6. Điểm đầu tiên cách tường 300 mm, các điểm tiếp theo cách nhau $\leq 1200\text{mm}$.

Bước 4: Gắn móc treo C38 vào thanh ty, cố định thanh xương C38(các điểm nối C38 sole nhau)

Bước 5: Gắn móc treo clipin vào thanh xương tam giác. Treo thanh xương tam giác lên C38 bằng móc treo clipin.. các thanh xương tam giác được nối với nhau bằng miếng nối xương (2), các mối nối sole nhau.

Bước 6: Căn chỉnh hệ thống khung xương cho ngay ngắn, cùng trên 1 mặt phẳng bằng cách điều chỉnh bulong M6.

Bước 7: Gắn và cố định tấm trần nhôm Clip in đầu tiên vào vị trí góc xuất phát, tiếp tục gắn các tấm còn lại.

Bước 8: lột băng keo, vệ sinh. Lưu ý khi lắp tạo phải lột băng keo ở phần tiếp giáp các tấm trước.

Note: Đeo gang tay khi thi công.

ĐỊNH MỨC VẬT TƯ THI CÔNG TRẦN NHÔM

Hệ trần: Trần Nhôm Lay in T shape SMT
Ceiling Code: SMTLI600601, SMTLI600701

ĐVT: M2

STT	Mã SP	Tên	Quy Cách	Đơn vị	Định mức	Hao hụt	Ghi Chú
A		Vật tư chính					
	SMTLI600601, SMTLI600701	Tấm trần	600*600	tấm	2.78	3-5%	
B		Phụ kiện					
1	SMTTXL0031	Thanh xương Chính Lay in Tshape	3,6m	m	1.8	5-8%	
2	SMTTXL0032	Thanh xương phụ lay in T shape	0.6m	m	1.8	5-8%	
3	SMTTXM0031	Móc treo thanh xương lay in		chiếc	2		
4	SMTTVN40031	Chỉ tường (V góc)		m	0.5		
C		Vật tư phụ					
1	SMTVIP0601	ty ren M6		m	0.6		
2	SMTVTP0602	tắc ke dạn M6		chiếc	1		
3	SMTVTP0603	Đai ốc M6		chiếc	3		
4	SMTVTP0101	Đinh bê tông 1 cm		kg	0.02		

Ghi Chú:

Trên đây là định mức dành cho trần vuông vức, diện tích > 100m2.

Duyệt

PGD TTKDTN

Người Lập



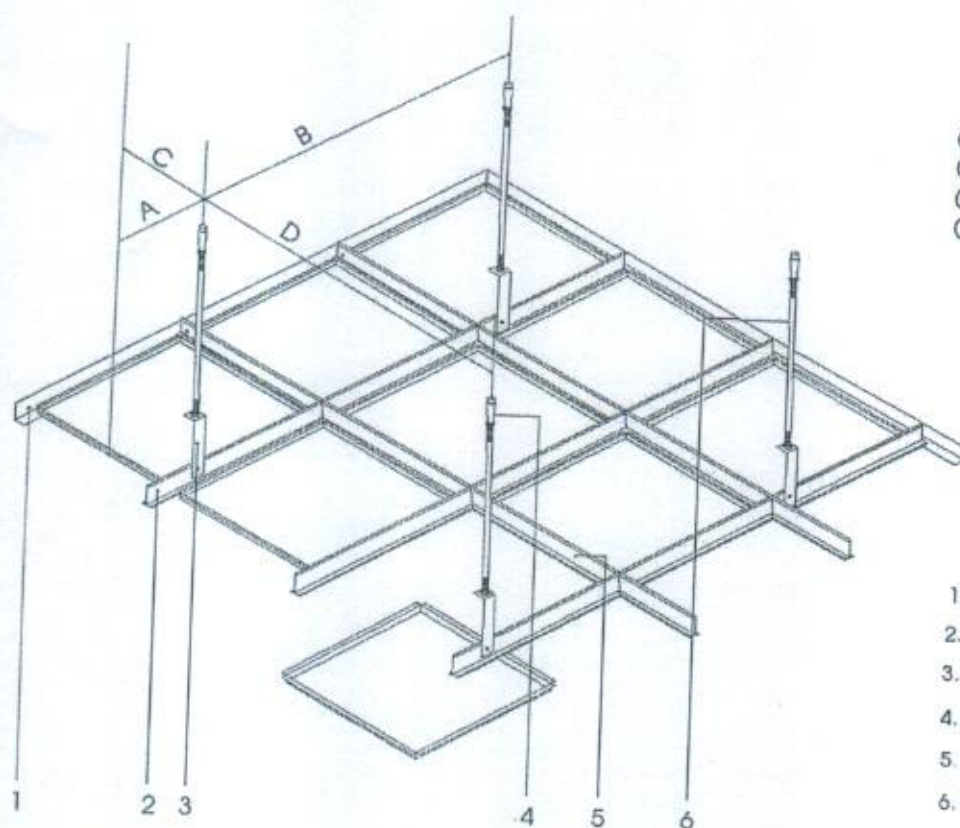
(Handwritten signature)

(Handwritten signature)
Đinh Hải Tuyền

Trần Văn Dương

Nguyễn Thành Trung

HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT TRẦN LAY IN T-SHAPE SMT[®]



(A) := < 300MM
(B) := < 1200MM
(C) := < 300MM
(D) := < 1200MM

1. THANH V GÓC
2. THANH T CHÍNH
3. MÓC XƯƠNG CHÍNH
4. NỐ SẮT M6
5. THANH T PHỤ
6. THANH TYREL M6

Các bước lắp đặt:

Bước 1: Xác định tim, cos(cao độ) trần nhôm SMT: sử dụng nivo, máy lazer ,...

Bước 2: Cố định thanh V góc(chỉ tường)(1) bằng đinh bê tông hoặc vít+ tacke. Mặt dưới V là cos của tấm trần nhôm lay in SMT[®]. Khoảng cách các đỉnh, vít <= 300mm

Bước 3: Phân chia lưới điểm treo thanh xương T chính (2). Khoan bắt tacke đạn M6, cố định thanh ty ren M6. Điểm đầu tiên cách tường 300 mm, các điểm tiếp theo cách nhau <= 1200mm.

Bước 4: Gắn móc treo vào thanh xương chính, gắn lên thanh ty nhờ bulong M6.

Bước 5: Gắn thanh xương T phụ(5) vào thanh xương T chính(2) nhờ liên kết ngàm.

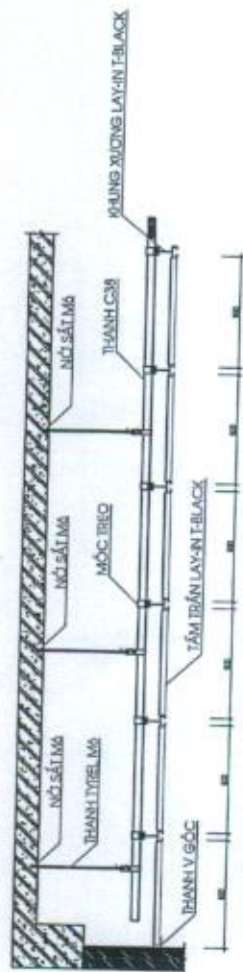
Bước 6: Căn chỉnh hệ thống khung xương cho ngay ngắn, cùng trên 1 mặt phẳng bằng cách điều chỉnh bulong M6.

Bước 7: thả các tấm vào vị trí các ô.

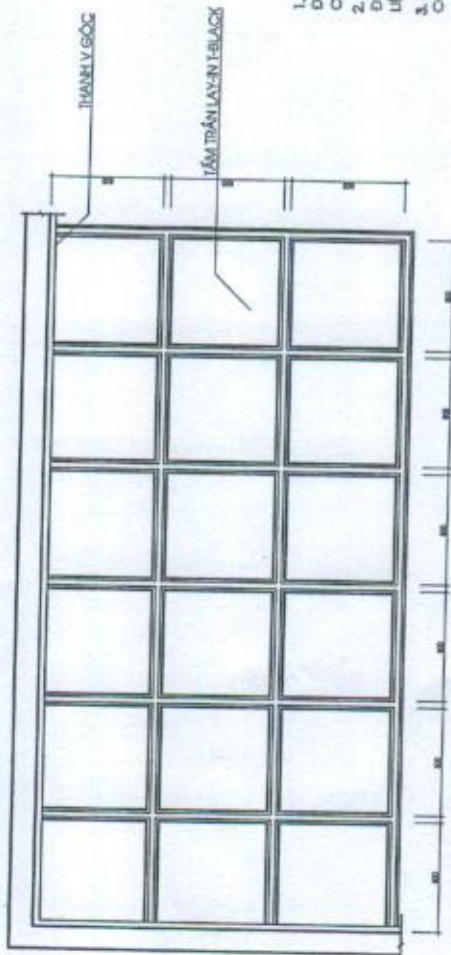
Bước 8: Vệ sinh và bàn giao.

Note: Đeo gang tay khi thi công.

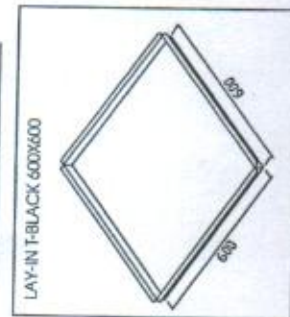
CHI TIẾT CẤU TẠO TRẦN NHÔM LAY-IN T-BLACK SMT® (CEILING CODE : SMTL601601)



CHI TIẾT MẶT CẮT



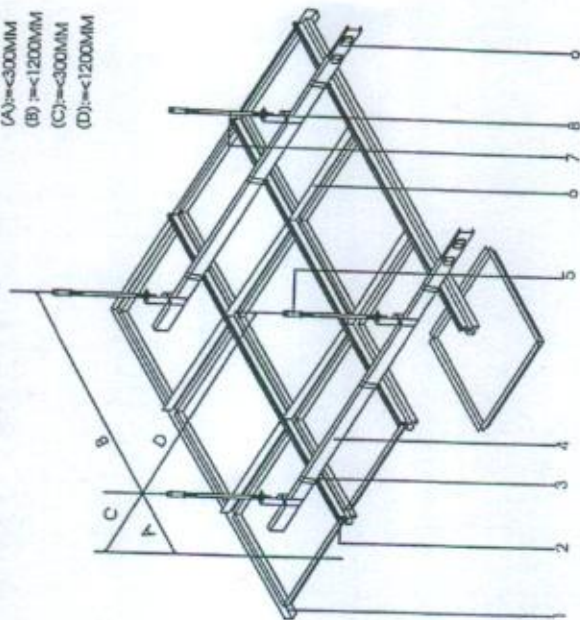
CHI TIẾT MẶT BẰNG



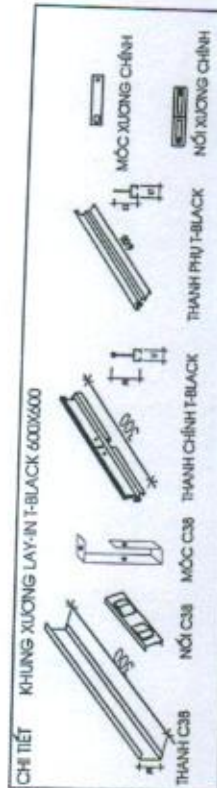
GHI CHÚ VẬT LIỆU:

- TẦM TRẦN ĐƯỢC LÀM TỪ HỢP KIM NHÔM
- KÍCH THƯỚC TẦM : 600X600MM
- ĐỘ DÀY TẦM : 0.6MM
- BỀ MẶT ĐƯỢC DỤC LỖ TIÊU ÂM D=1.8 - 2.3MM
- BỀ MẶT ĐƯỢC SƠN GẠ NHẬT
- MẶT SAU DÁN MỘT LỚP MĂNG TIÊU ÂM MÀU ĐEN
- KHUNG XƯƠNG ĐÓNG BỘ THEO TIÊU CHUẨN

- (A) : < 300MM
- (B) : < 1200MM
- (C) : < 300MM
- (D) : < 1200MM



1. THANH V GÓC
ĐƯỢC LÀM TỪ THIẾT MẠ KIM KÍ 20X20MM
CÓ TÁC DỤNG HỢP BỐ VỐN TRÊN
2. THANH XƯƠNG CHÍNH T-BLACK
ĐƯỢC LÀM TỪ HỢP KIM NHÔM
LÊN KẾT VỚI CÁC THANH XƯƠNG PHỤ T-BLACK
3. MỐC XƯƠNG CHÍNH
CÓ TÁC DỤNG LÊN KẾT THANH XƯƠNG VỚI THANH C38
4. THANH C38
CÓ TÁC DỤNG LÀM PHẪNG HỆ XƯƠNG XƯƠNG TRẦN
GIÚP HỆ XƯƠNG XƯƠNG VÙNG CHẮC
5. NỐI SẮT M6
CÓ TÁC DỤNG LÊN KẾT TỶ LỆ LÊN TRẦN BỀ TÔNG
6. THANH XƯƠNG PHỤ T-BLACK
ĐƯỢC LÊN KẾT VÀO THANH CHÍNH T-BLACK
CÓ TÁC DỤNG TẠO LÊN HỆ XƯƠNG 600X600
7. THANH TỶ LỆ MẠ
CÓ TÁC DỤNG TẠO LÊN HỆ XƯƠNG XƯƠNG
8. MỐC THANH C38
CÓ TÁC DỤNG NỐI CÁC THANH C38
9. NỐI THANH C38
CÓ TÁC DỤNG NỐI CÁC THANH XƯƠNG CHÍNH



HỆ CHẾ		LÀM		NGÀY		NỘI DUNG	
CHỦ ĐẦU TƯ CÔNG TRÌNH HẠNG MỤC ĐỊA ĐIỂM THIẾT KẾ CHỦ NHẬN THIẾT KẾ NGUYỄN THÀNH TRUNG THIẾT KẾ ĐINH HẢI TUYẾN GIẢI DẠY THỰC HIỆN THIẾT KẾ THI CÔNG							
TÊN SẢN PHẨM CẤU TẠO TRẦN NHÔM LAY-IN T-BLACK SMT®							
TÊN LƯU		NGÀY		KÝ HIỆU SẢN PHẨM			



ĐỊNH MỨC VẬT TƯ THI CÔNG TRẦN NHÔM

Hệ trần: Trần Nhôm lay in T Black SMT
Ceiling Code: SMTLI601601, SMTLI601701

ĐVT: M2

STT	Mã SP	Tên	Quy Cách	Đơn vị	Định mức	Hao hụt	Ghi Chú
A		Vật tư chính					
	SMTLI601601, SMTLI601701	Tấm trần	600*600	tấm	2.78	3-5%	
B		Phụ kiện					
1	SMTTXL0033	Thanh xương Chính Lay in T black	3,6m	m	1.8	5-8%	
2	SMTTXL0034	Thanh xương phụ lay in T Black	0.6m	m	1.8	5-8%	
3	SMTTXM0031	Móc treo thanh xương lay in		chiếc	2		
4	SMTTVN40031	Chỉ tường (V góc)		m	0.5		
C		Vật tư phụ					
1	SMTVTP0601	ty ren M6		m	0.6		
2	SMTVTP0602	tắc ke đạn M6		chiếc	1		
3	SMTVTP0603	Đai ốc M6		chiếc	3		
4	SMTVTP0101	Đinh bê tông 1 cm		kg	0.02		

Ghi Chú:

Trên đây là định mức dành cho trần vuông vức, diện tích > 100m2.

Duyệt

PGD TTKDTN

Người Lập



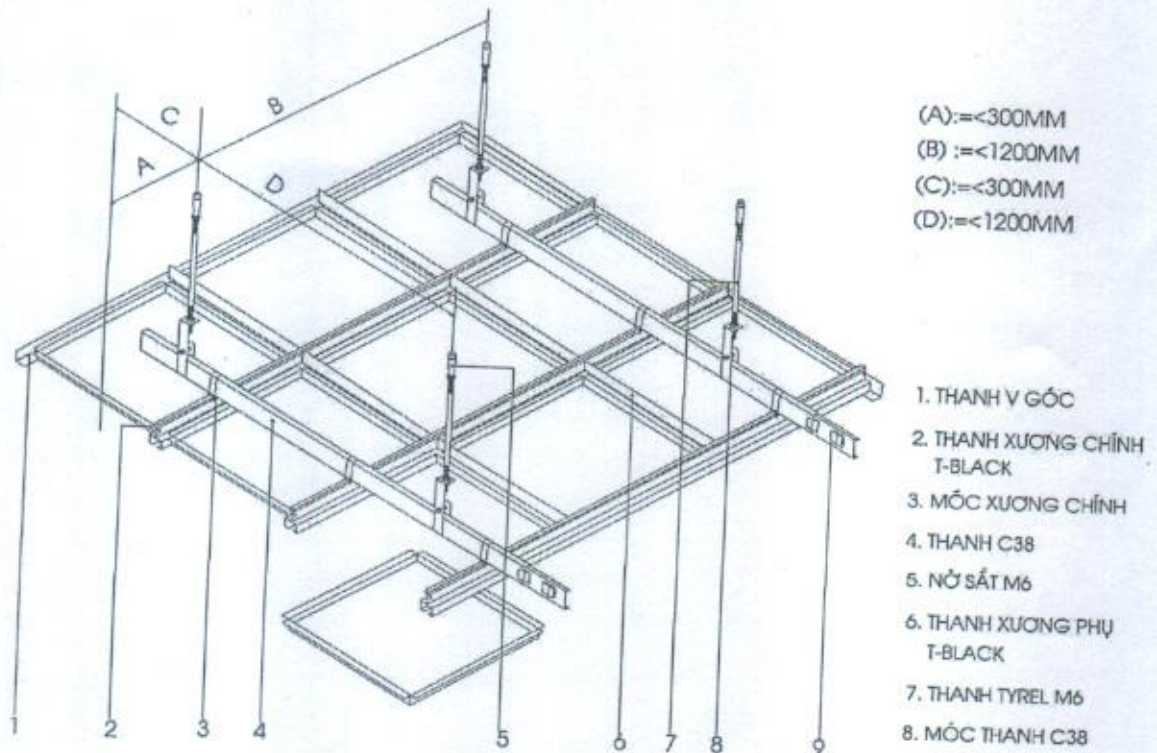
(Handwritten signature)

(Handwritten signature)
Đinh Hải Tuyền

Nguyễn Thành Trung

Trần Văn Dương

HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT TRẦN LAY IN T-BLACK SMT®



Các bước lắp đặt:

Bước 1: Xác định tim, cos(cao độ) trần nhôm SMT: sử dụng nivo, máy lazer ,...

Bước 2: Cố định thanh V góc(chỉ tường)(1) bằng đinh bê tông hoặc vít+ tacke. Mặt dưới V là cos của tấm trần nhôm lay in SMT®. Khoảng cách các đinh, vít $\leq 300\text{mm}$

Bước 3: Phân chia lưới điểm treo thanh xương C38 (4). Khoan bắt tacke đạn M6, cố định thanh ty ren M6. Điểm đầu tiên cách tường 300 mm, các điểm tiếp theo cách nhau $\leq 1200\text{mm}$.

Bước 4: Gắn móc treo C38 vào thanh ty ren, cố định thanh xương C38(các điểm nối C38 sole nhau)

Bước 5: Gắn móc xương chính vào thanh xương chính(2). Treo thanh xương chính lên C38 . Gắn thanh xương phụ T Black vào thanh xương chính nhờ liên kết ngàm.

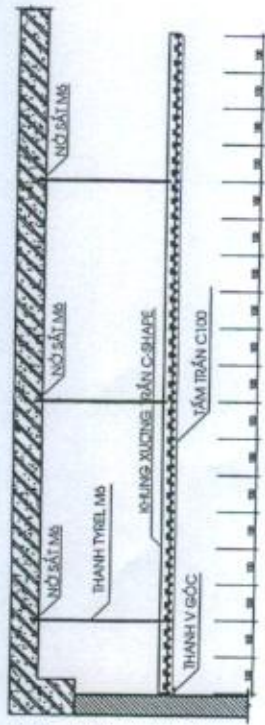
Bước 6: Căn chỉnh hệ thống khung xương cho ngay ngắn, cùng trên 1 mặt phẳng bằng cách điều chỉnh bulong M6.

Bước 7: thả các tấm vào vị trí các ô.

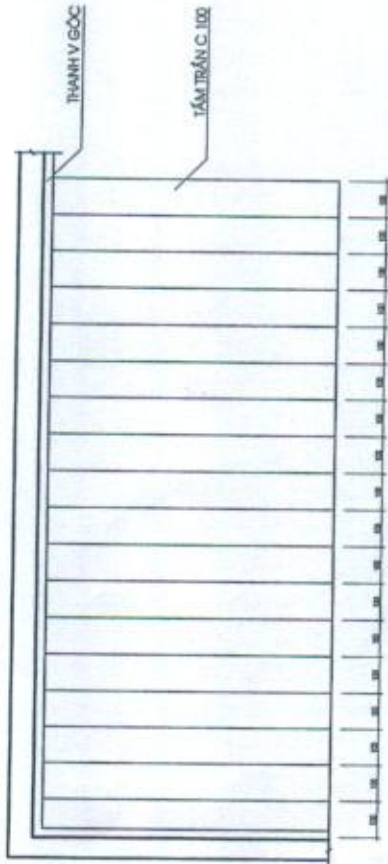
Bước 8: Vệ sinh và bàn giao.

Note: Đeo gang tay khi thi công.

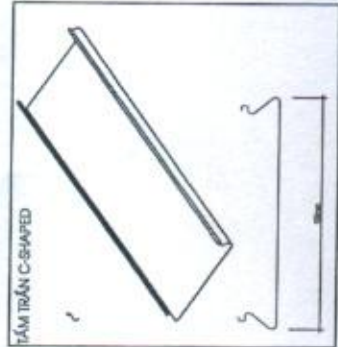
CHI TIẾT CẤU TẠO TRẦN NHÔM C100 SMT®
(CEILING CODE: SMTCS100501)



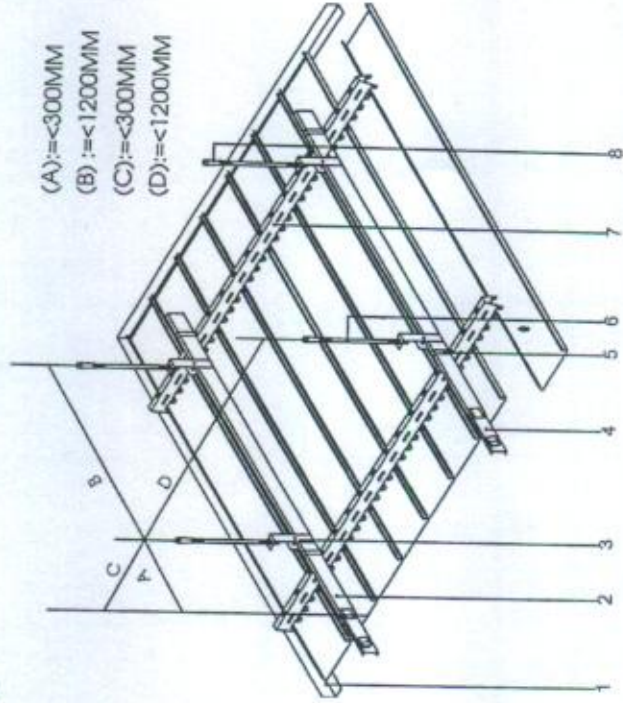
CHI TIẾT MẶT CẮT



CHI TIẾT MẶT BẰNG

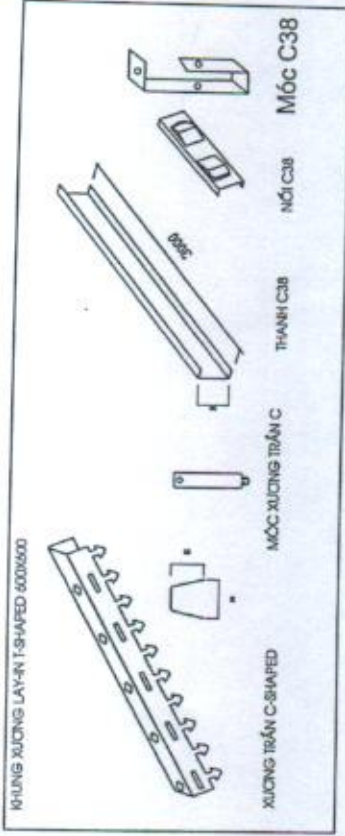


- GHỊ CHÚ VẬT LIỆU:
- TẤM TRẦN ĐƯỢC LÂM TỬ HỢP KIM NHỒM
 - KÍCH THUỐC TẤM: RỘNG 100 MM
 - DỘ DÀY TẤM: 0,3MM
 - CHUỖ DÀI TỐI ĐA 600MM
 - BỀ MẶT TẤM SƠN GẠ NHỆT
 - KHUNG XƯƠNG ĐỒNG BỘ THEO TIÊU CHUẨN



1. THANH V GÓC
ĐƯỢC LAM TỰ THIẾT MÀ KẾM 2000MM
CÓ TÁC DỤNG NÊU BƠ VIENTRÊN.
2. THANH C38
CÓ TÁC DỤNG LÂM PHẪNG HẸ XƯƠNG
(SỬ DỤNG KH THYEL DẠI QUẢ 2000MM)
3. MÓC THANH C38
CÓ TÁC DỤNG LÊN KẾT HẸ XƯƠNG LÊN THANH TRƯƠ
4. NỐT THANH C38
CÓ TÁC DỤNG NÊU CÁC THANH C38

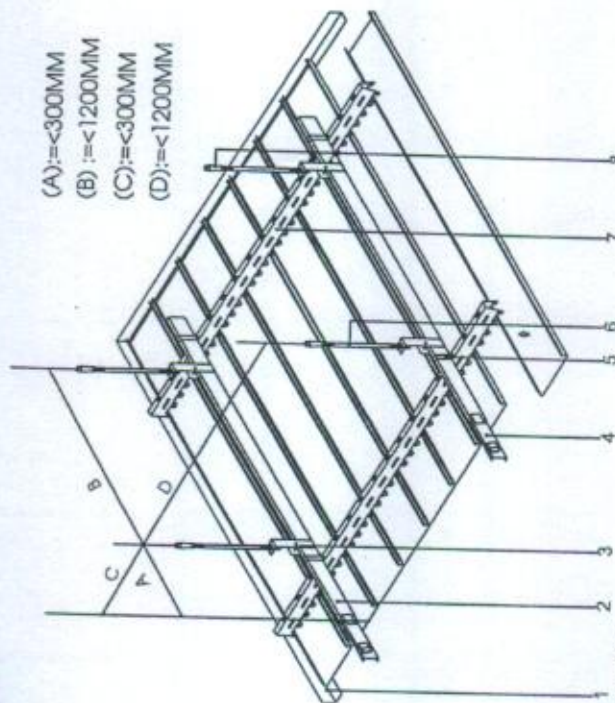
5. MỐC XƯƠNG TRẦN C-SHAPED
CÓ TÁC DỤNG LÊN KẾT CẤU THANH XƯƠNG TRẦN
C-SHAPED VÀO LƯỚI C3B
6. THANH TỶ LỆ M6
CÓ TÁC DỤNG TIÊU HỆ MANG XƯƠNG
7. XƯƠNG TRẦN C-SHAPED
LÀM TỰ THIẾT MÀ KÉM, DÀI 3000MM
8. NỖ SẮT M6
CÓ TÁC DỤNG LÊN KẾT TỶ LÊN TRẦN BÉ TÔNG

[illegible]

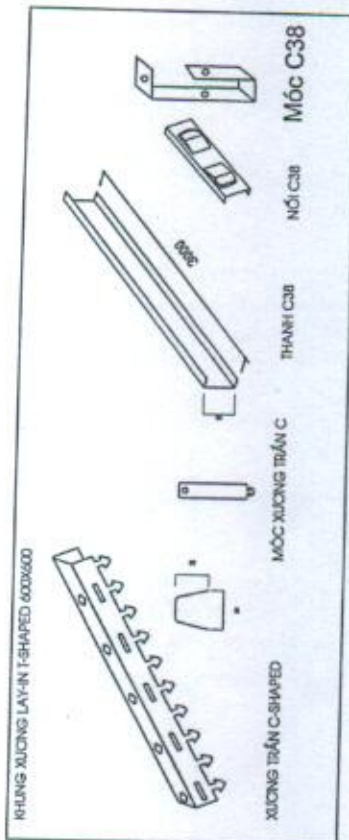
THÀNH V GÓC

TẤM TRẦN C 150

- TẤM TRẦN ĐƯỢC LÀM TỪ HỢP KIM NHỎM
- MẶT THƯỜNG TẮM: RỘNG 150 MM
- ĐỘ DÀY TẮM: 0,04MM
- CHIEU DÀI TỐT ĐA 6000MM
- BỀ MẶT TẮM SƠN GIÁN NHỆT
- KHUNG XƯƠNG ĐỒNG BỘ THEO TIÊU CHUẨN



1. THANH V GÓC
ĐƯỢC LÀM TỪ THép MÀ KÉM 2000MM
CÓ TÁC DỤNG NƠI BỐ VĨEN TRÊN.
2. THANH C38
CÓ TÁC DỤNG LÀM PHẪNG HỆ KHUONG XƯƠNG (SỬ DỤNG KH THYE L LÊN QUẢ 2000MM)
3. MÓC THANH C38
CÓ TÁC DỤNG LÊN KẾT HỆ XƯƠNG LÊN THANH TRÉO
4. NỐ THANH C38
CÓ TÁC DỤNG LÊN KẾT CÁC THANH C38
5. MÓC XƯƠNG TRẦN C-SHAPED
CÓ TÁC DỤNG LÊN KẾT CÁC THANH XƯƠNG TRẦN C-SHAPED VÀO THANH C38
6. THANH THYE L M6
CÓ TÁC DỤNG TRÉO HỆ KHUONG XƯƠNG
7. XƯƠNG TRẦN C-SHAPED
LÀM TỪ THép MÀ KÉM, DẦY 3000MM
8. NỐ SẮT M6
CÓ TÁC DỤNG LÊN KẾT THYE L LÊN THANH BÉ TÔNG



		HỆ CHÁNH	
LÀM	NGÀY	HỌ TÊN	
		CHỖ DẤU TỰ	
		CÔNG TRÌNH	
		HẠNG MỤC	
		ĐỊA ĐIỂM	
		THIỆT KẾ	
		P. THỦ QUẢN ĐỒ TRẦN VĂN HƯNG	
		CHỦ NHẬN THIẾT KẾ NGUYỄN THÀNH TRUNG	
		THIỆT KẾ	
		ĐÌNH HẢI TUẤN	
		Ghi chú thực hiện	
		THIẾT KẾ THI CÔNG	
		HẸN BÀN	
		CẦU TẠO TRẦN NHÓM C160 5M/T	
		Ngày Ký hiệu bản vẽ	

ĐỊNH MỨC VẬT TƯ THI CÔNG TRẦN NHÔM

Hệ trần: Trần Nhôm C100 SMT
Ceiling Code: SMTCS100501

ĐVT: M2

STT	Mã SP	Tên	Quy Cách	Đơn vị	Định mức	Hao hụt	Ghi Chú
A		Vật tư chính					
	SMTCS100501	tấm trần	100*15*0.5	m	10	3-5%	
B		Phụ kiện					
1	SMTTXC74062	Thanh xương C100	3m	m	1.2	5-8%	
2	SMTTXC38032	Thanh xương C38	3m	m	1.2	5-8%	
3	SMTTMC50032	Móc treo thanh xương C		chiếc	1		
4	SMTTMC38092	Móc treo thanh xương C38		chiếc	1		
5	SMTTNC38092	Miếng nối thanh xương C38		chiếc	0.4		
6	SMTTVN40031	Chỉ tường (V góc)		m	0.5		
C		Vật tư phụ					
1	SMTVIP0601	ty ren M6		m	0.6		
2	SMTVIP0602	tắc ke đạn M6		chiếc	1		
3	SMTVIP0603	Đai ốc M6		chiếc	3		
4	SMTVIP0101	Đinh bê tông 1 cm		kg	0.02		

Ghi Chú:

Trên đây là định mức dành cho trần vuông vức, diện tích > 100m2.



PGD TTKDTN

(Signature)

Người Lập

(Signature)
Đinh Hải Tuyền

Trần Văn Dương

Nguyễn Thành Trung

ĐỊNH MỨC VẬT TƯ THI CÔNG TRẦN NHÔM

Hệ trần: Trần Nhôm C150 SMT
Ceiling Code: SMTCS150601

ĐVT: M2

STT	Mã SP	Tên	Quy Cách	Đơn vị	Định mức	Hao hụt	Ghi Chú
A		Vật tư chính					
	SMTCS150601	tấm trần	150*15*0.6	m	6.67	3-5%	
B		Phụ kiện					
1	SMTTXC74062	Thanh xương C150	3m	m	1.2	5-8%	
2	SMTTXC38032	Thanh xương C38	3m	m	1.2	5-8%	
3	SMTTMC50032	Móc treo thanh xương C		chiếc	1		
4	SMTTMC38092	Móc treo thanh xương C38		chiếc	1		
5	SMTTNC38092	Miếng nối thanh xương C38		chiếc	0.4		
6	SMTTVN40031	Chỉ tường (V góc)		m	0.5		
C		Vật tư phụ					
1	SMTVTP0601	ty ren M6		m	0.6		
2	SMTVTP0602	tắc ke đạn M6		chiếc	1		
3	SMTVTP0603	Đai ốc M6		chiếc	3		
4	SMTVTP0101	Đinh bê tông 1 cm		kg	0.02		

Ghi Chú:

Trên đây là định mức dành cho trần vuông vức, diện tích > 100m2.

Duyệt

PGD TTKDTN

Người Lập



(Handwritten signature)

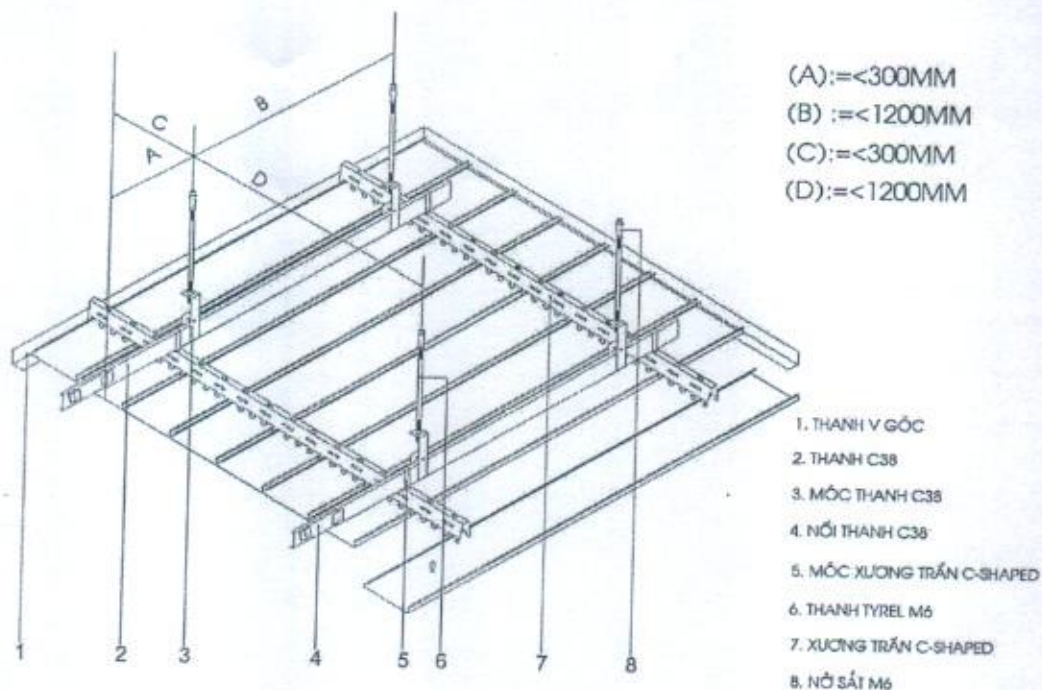
(Handwritten signature)

Đinh Hải Tuyền

Trần Văn Dương

Nguyễn Thành Trung

HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT TRẦN NHÔM C-SHAPE SMT®



Các bước lắp đặt:

Bước 1: Xác định tim, cos(cao độ) trần nhôm: sử dụng nivo, máy lazer ,...

Bước 2: Cố định thanh V góc(chỉ tường) (1) bằng đinh bê tông hoặc vít+ tacke. Mặt dưới V là cos của tấm trần nhôm C-shape SMT®. Khoảng cách các đinh, vít $\leq 300\text{mm}$

Bước 3: Phân chia lưới điểm treo thanh xương C38 (2). Khoan bắt tacke đạn M6, cố định thanh ty ren M6. Điểm đầu tiên cách tường 300 mm, các điểm tiếp theo cách nhau $\leq 1200\text{mm}$.

Bước 4: Gắn móc treo C38 vào thanh ty, cố định thanh xương C38(các điểm nối C38 sole nhau)

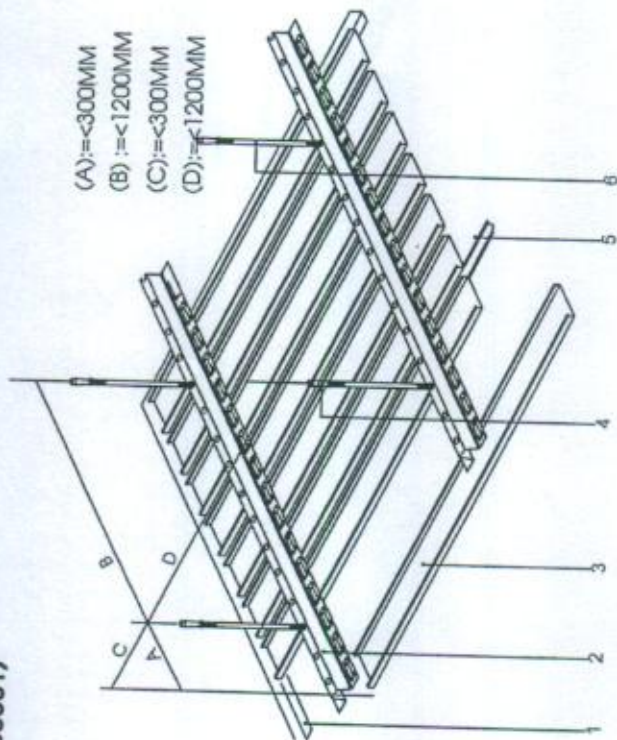
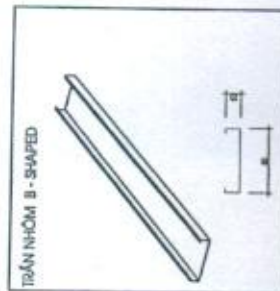
Bước 5: Gắn móc treo C vào thanh xương C-shape gắn lên C38.

Bước 6: Căn chỉnh hệ thống khung xương cho ngay ngắn, cùng trên 1 mặt phẳng bằng cách điều chỉnh bulong M6.

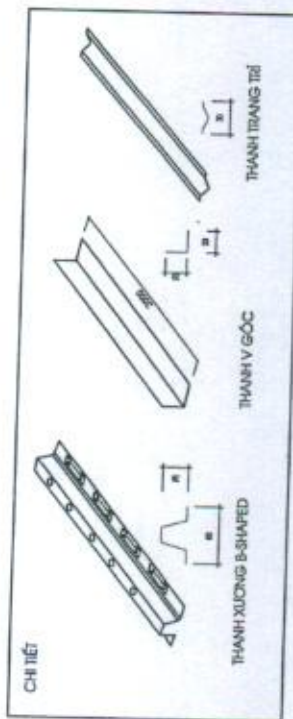
Bước 7: Gắn và cố định tấm trần nhôm C-shape đầu tiên vào vị trí góc xuất phát, tiếp tục gắn các tấm còn lại. **Bước 8:** Vệ sinh và bàn giao.

Note: Đeo gang tay khi thi công.

- TẤM TRẦN ĐƯỢC LÀM TỪ HỢP KIM NHÔM
- KÍCH THƯỚC TẤM RỘNG 60MM
- DỘ DÀY TẤM: 0,3MM
- CHIỀU DÀI TỐI ĐA 6000MM
- BỀ MẶT TẤM SƠN GẠNH NHỆT
- KHUNG XƯƠNG DÍNH BỘ THEO TIÊU CHUẨN

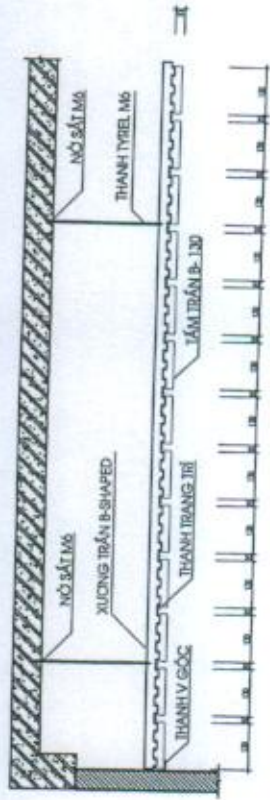


1. THANH V GÓC
ĐƯỢC LÂM TỰ THIẾT MẠ KỀM 2000MM
CÓ TÁC DỤNG NẾP BƠ VỐN TIỀN.
2. XƯƠNG TRẦN B-SHAPED
ĐƯỢC LÂM TỰ THIẾT MẠ KỀM DÀI 5000MM
3. TẤM TRẦN B-SHAPED (B-HD)
4. NỐ SẮT MÀS
CÓ TÁC DỤNG LÊN KẾT TYREL LÊN TRẦN BỀ TÔNG
5. THANH TRĂNG TRẾ
ĐƯỢC LÂM TỰ HỢP KỀM NHÔM, DÂY DYNAM
BỀ MẶT MÀU TRẮNG HOẶC THỦ MÀU TẠO ĐIỂM NHẤN
6. THANH TYREL M6
CÓ TÁC DỤNG THEO HỆ KHUNG XƯƠNG

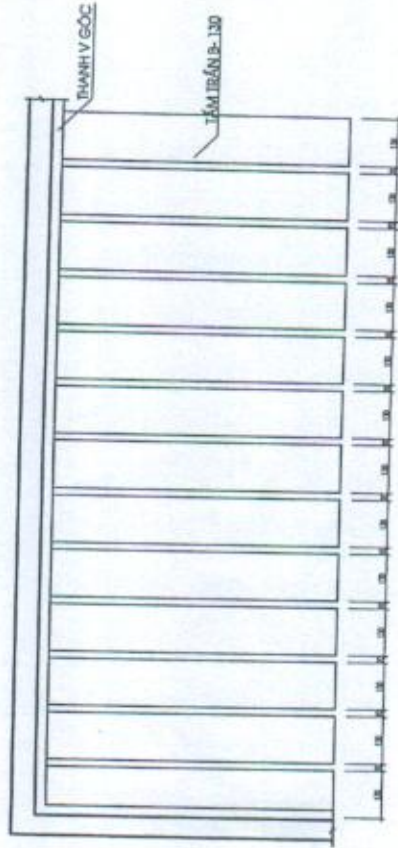


		HỆ THỐNG	
LẦN	NGÀY	HỌ TÊN	
		CHỖ CHỮ	
		CÔNG THÀNH	
		HỌ TÊN MẠC	
		ĐỊA ĐIỂM	
		 CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU ĐIỆN VÀ VIỄN THÔNG VIỆT NAM TRẦN VĂN DƯƠNG	
		CHỦ NHẬN THIẾT KẾ 1. Đ.	
		NGUYỄN THANH TRUNG	
		THIẾT KẾ	
		DINH HỮU TUYẾN	
		THIẾT KẾ THI CÔNG	
		GÓM QUẢN THỰC HIỆN	
		TÊN BÀN VẼ	
		CẦU TẠO TRẦN NHỒM B80 SMT®	
TÊN	NGÀY	KÝ	HỌ TÊN

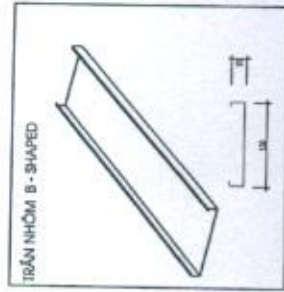
CHI TIẾT CẤU TẠO TRẦN NHÔM B130 SMT® (CEILING CODE: SMTBS130601)



CHI TIẾT MẶT CẮT

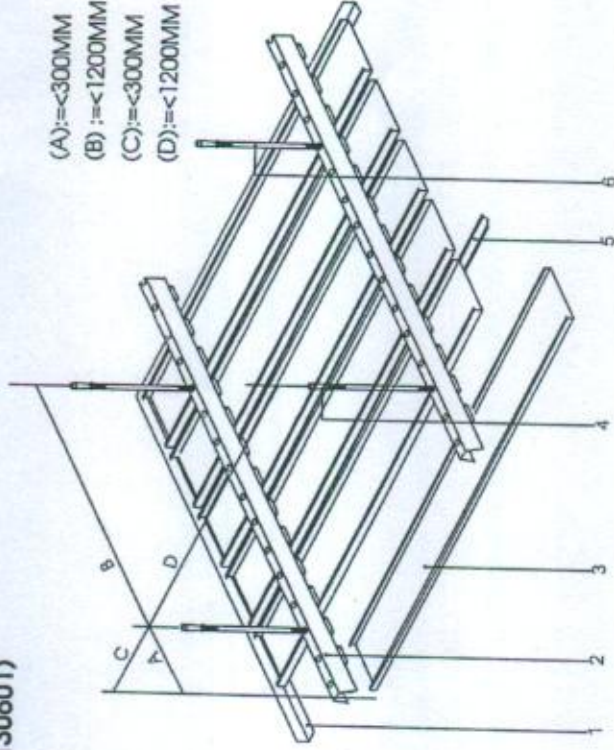
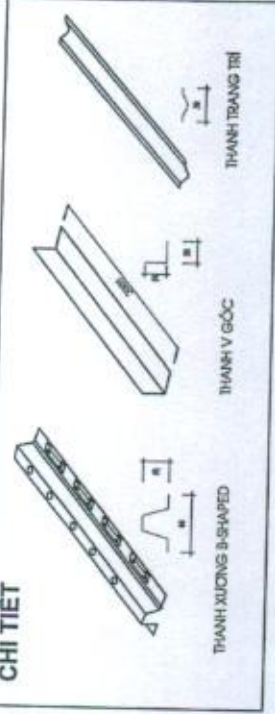


CHI TIẾT MẶT BẰNG



- GHI CHÚ VẬT LIỆU:
- TRẦN NHÔM ĐƯỢC LÀM TỪ HỢP KIM NHÔM
 - KÍCH THƯỚC TẦM RỘNG 130MM
 - ĐỘ DÀY TẦM 0.6MM
 - CHÉO DÀI TỐI ĐA 6000MM
 - BỀ MẶT TẦM SƠN GIA NHỆT
 - KHUNG XƯƠNG ĐỒNG BỘ THEO TIÊU CHUẨN

CHI TIẾT



1. THANH V GÓC
ĐƯỢC LÀM TỪ THÉP MÀ KÉM 200X20MM
CÓ TÁC DỤNG NẾP BƠ VIENTHÊN
2. XƯƠNG TRẦN B-SHAPED
ĐƯỢC LÀM TỪ THÉP MÀ KÉM DÀI 3000MM
3. TẦM TRẦN B-SHAPED (B-130)
CÓ TÁC DỤNG LÊN KẾT TYREL LÊN TRẦN BÊ TÔNG
4. NỐ SẮT M6
5. THANH TRẦN TRÍ
ĐƯỢC LÀM TỪ HỢP KIM NHÔM, DÀY 0.6MM
BỀ MẶT MÀU TRẮNG HOẶC PHỦ MÀU TẠO ĐIỂM NHẤN
6. THANH TYREL M6
CÓ TÁC DỤNG THEO HỆ KHUNG XƯƠNG

HỆ CHỈNH	
LÀM	NỘI DUNG
CHỦ ĐẦU TƯ	
CÔNG TRÌNH	
HẠNG MỤC	
ĐỊA ĐIỂM	
THIẾT KẾ	
PHÒNG KIỂM ĐÓNG	
TRƯỞNG KIỂM ĐÓNG	
CHỦ NHẬN KIỂM ĐÓNG	
NGUYỄN THÀNH TRUNG	
THIẾT KẾ	
ĐÌNH HỮU TUYẾN	
Ghi chú thực hiện	
THIẾT KẾ THI CÔNG	
TÊN ĐƠN VỊ	
CẤU TẠO TRẦN NHÔM B130 SMT®	
TÊN ĐƠN VỊ	KÝ HIỆU ĐƠN VỊ
TÊN ĐƠN VỊ	KÝ HIỆU ĐƠN VỊ

ĐỊNH MỨC VẬT TƯ THI CÔNG TRẦN NHÔM

Hệ trần: Trần Nhôm B30 SMT
Ceiling Code: SMTBS030601

ĐVT: M2

STT	Mã SP	Tên	Quy Cách	Đơn vị	Định mức	Hao hụt	Ghi Chú
A		Vật tư chính					
	SMTBS030601	tấm trần	30*25*0.5	m	20	3-5%	
B		Phụ kiện					
1	SMTTXB74062	Thanh xương B	3m	m	1.2	5-8%	
2	SMTTVN40031	Chỉ tường (V góc)		m	0.5		
C		Vật tư phụ					
1	SMTVTP0601	ty ren M6		m	0.6		
2	SMTVTP0602	tắc ke đạn M6		chiếc	1		
3	SMTVTP0603	Đai ốc M6		chiếc	3		
4	SMTVTP0101	Đinh bê tông 1 cm		kg	0.02		

Ghi Chú:

Trên đây là định mức dành cho trần vuông vức, diện tích > 100m2.

Duyệt

PGD TTKDTN

Người Lập



Trần Văn Dương

Nguyễn Thành Trung

Nguyễn Thành Trung

Đinh Hải Tuyền

ĐỊNH MỨC VẬT TƯ THI CÔNG TRẦN NHÔM

Hệ trần: Trần Nhôm B80 SMT
Ceiling Code: SMTBS080601

DVT: M2

STT	Mã SP	Tên	Quy Cách	Đơn vị	Định mức	Hao hụt	Ghi Chú
A		Vật tư chính					
	SMTBS080601	tấm trần	80*25*0.5	m	10	3-5%	
B		Phụ kiện					
1	SMTTXB74062	Thanh xương B	3m	m	1.2	5-8%	
2	SMTTVN40031	Chỉ tường (V góc)		m	0.5		
C		Vật tư phụ					
1	SMTVTP0601	ty ren M6		m	0.6		
2	SMTVTP0602	tắc ke dạn M6		chiếc	1		
3	SMTVTP0603	Đai ốc M6		chiếc	3		
4	SMTVTP0101	Đỉnh bê tông 1 cm		kg	0.02		

Ghi Chú:

Trên đây là định mức dành cho trần vuông vức, diện tích > 100m2.

Duyệt

PGD TTKDTN

Người Lập



(Signature)

(Signature)

Đinh Hải Tuyền

Trần Văn Dương

Nguyễn Thành Trung

ĐỊNH MỨC VẬT TƯ THI CÔNG TRẦN NHÔM

Hệ trần: Trần Nhôm B130 SMT
Ceiling Code: SMTBS130601

ĐVT: M2

STT	Mã SP	Tên	Quy Cách	Đơn vị	Định mức	Hao hụt	Ghi Chú
A		Vật tư chính					
	SMTBS130601	tấm trần	130*25*0.6	m	6.67	3-5%	
B		Phụ kiện					
1	SMTTXB74062	Thanh xương B	3m	m	1.2	5-8%	
2	SMTTVN40031	Chỉ tường (V góc)		m	0.5		
C		Vật tư phụ					
1	SMTVTP0601	ty ren M6		m	0.6		
2	SMTVTP0602	tắc ke đạn M6		chiếc	1		
3	SMTVTP0603	Đai ốc M6		chiếc	3		
4	SMTVTP0101	Đinh bê tông 1 cm		kg	0.02		

Ghi Chú:

Trên đây là định mức dành cho trần vuông vức, diện tích > 100m².

Duyệt

PGD TTKDTN

Người Lập



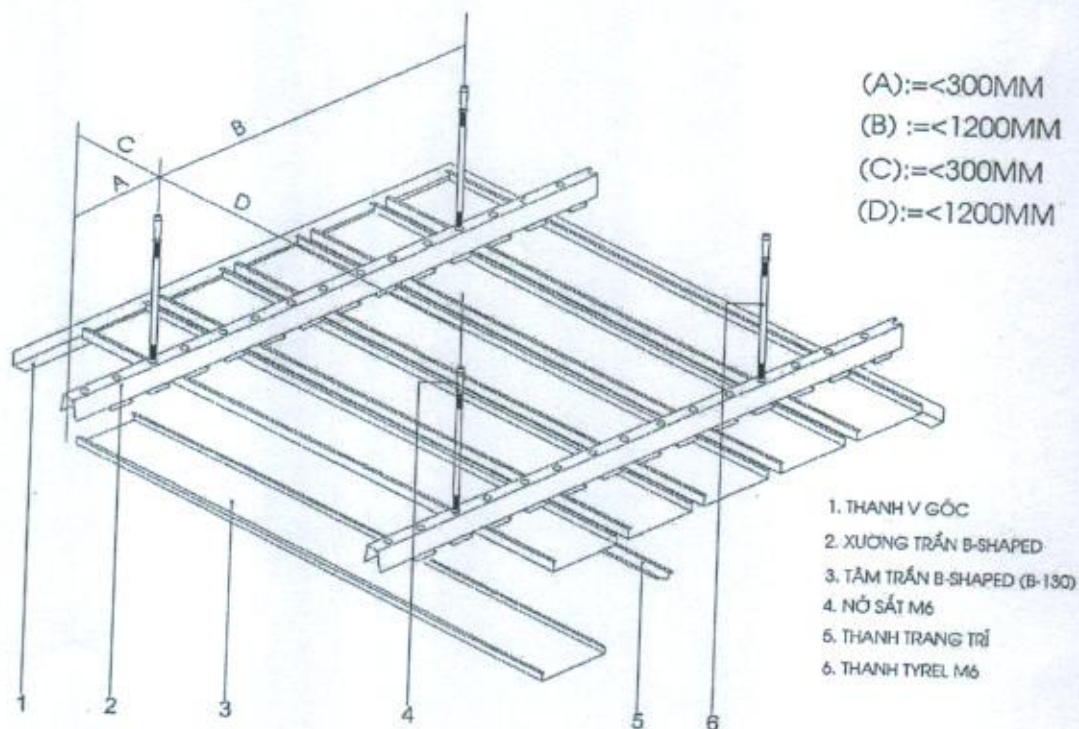
Trần Văn Dương

Nguyễn Thành Trung

Nguyễn Thành Trung

Đinh Hải Tuyền

HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT TRẦN NHÔM B-SHAPE SMT®



Các bước lắp đặt:

Bước 1: Xác định tim, cos(cao độ) trần nhôm SMT: sử dụng nivo, máy lazer, ...

Bước 2: Cố định thanh V góc(chỉ tường)(1) bằng đinh bê tông hoặc vít+ tacke. Mặt dưới V là cos của tấm trần nhôm B- Shape SMT®. Khoảng cách các đinh, vít ≤ 300mm

Bước 3: Phân chia lưới điểm treo thanh xương B- Shape (2). Khoan bắt tacke đạn M6, cố định thanh ty ren M6. Điểm đầu tiên cách tường 300 mm, các điểm tiếp theo cách nhau ≤ 1200mm.

Bước 4: Gắn thanh xương B-Shape.

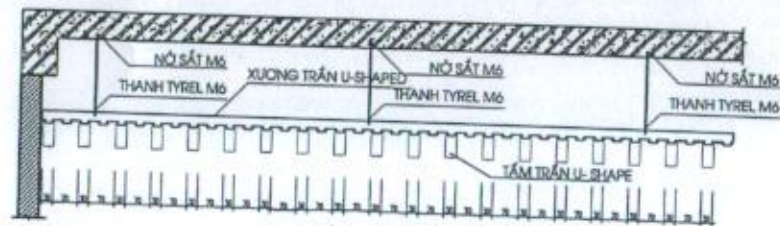
Bước 5: Căn chỉnh hệ thống khung xương cho ngay ngắn, cùng trên 1 mặt phẳng bằng cách điều chỉnh bulong M6.

Bước 6: Gắn và cố định tấm trần nhôm B-shape đầu tiên vào vị trí góc xuất phát, tiếp tục gắn các tấm còn lại.

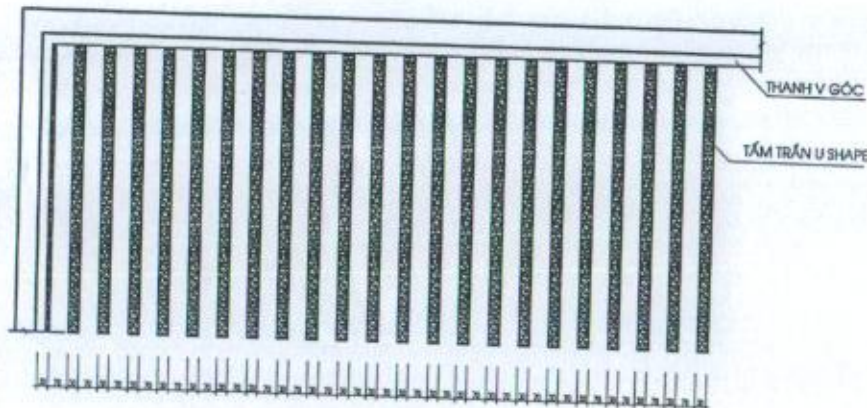
Bước 7: Vệ sinh và bàn giao.

Note: Đeo gang tay khi thi công.

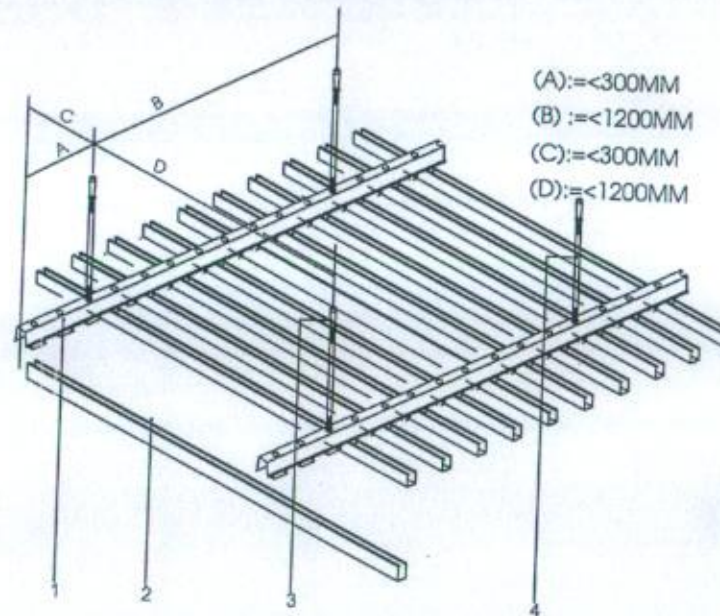
CHI TIẾT CẤU TẠO TRẦN NHÔM U SHAPE MODUN 100 SMT®
(CEILING CODE: SMTUS100601, SMTUS080601, SMTUS060601, SMTUS050601)



CHI TIẾT MẶT CẮT

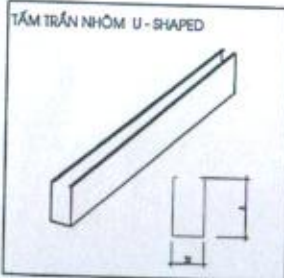


CHI TIẾT MẶT BẰNG



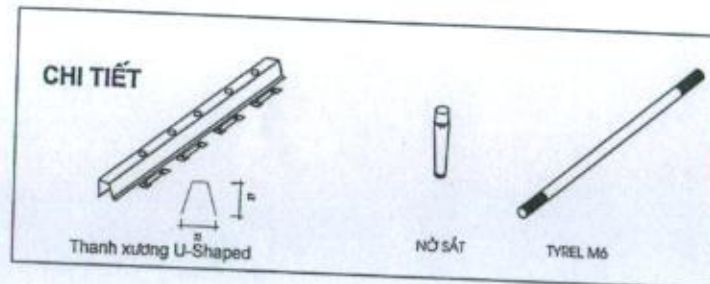
1. XƯƠNG TRẦN U-SHAPED ĐƯỢC LÀM TỪ THÉP MÀ KÉM DÀI 3000MM
2. TẤM TRẦN U-SHAPED
3. NỐ SẮT M6 CÓ TÁC DỤNG LIÊN KẾT TYREL LÊN TRẦN BÊ TÔNG

4. THANH TYREL M6 CÓ TÁC DỤNG TREO HỆ KHUNG XƯƠNG



GHI CHÚ VẬT LIỆU:

- TẤM TRẦN ĐƯỢC LÀM TỪ HỢP KIM NHÔM
- KÍCH THƯỚC TẤM: RỘNG 30MM, CAO A= 100, 75, 60, 50 MM
- ĐỘ DÀY TẤM: 0.5- 0.7 MM
- CHIỀU DÀI TỐI ĐA 6000MM
- BỀ MẶT TẤM SƠN GIA NHIỆT MÀU TRẮNG, VÂN GỖ
- KHUNG XƯƠNG ĐỒNG BỘ THEO TIÊU CHUẨN

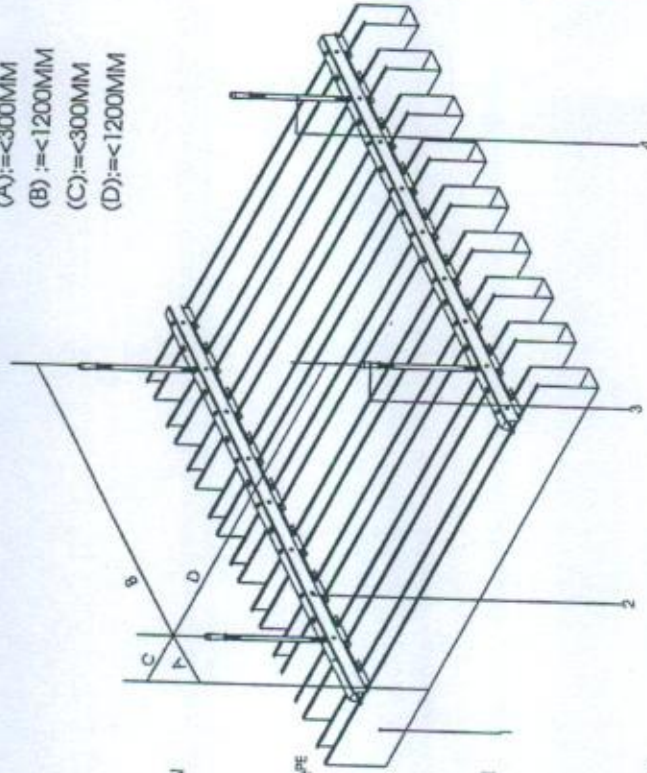


HỆ CHỈNH		
LẦN	NGÀY	NỘI DUNG
CHỦ ĐẦU TƯ		
CÔNG TRÌNH		
HẠNG MỤC		
DỰA ĐIỂM		
THIẾT KẾ		
 CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU ĐIỆN VÀ VIỄN THÔNG SÂM CƯỜNG P. TỔNG QUẢN ĐỐC: SÂM CƯỜNG TRẦN VĂN DƯƠNG		
CHỦ NHIỆM THI CÔNG		
NGUYỄN THÀNH TRUNG		
THIẾT KẾ		
ĐINH HẢI TUYẾN		
G.ĐOẠN THỰC HIỆN		
THIẾT KẾ THI CÔNG		
TÊN BẢN VẼ		
CẤU TẠO TRẦN NHÔM U-SHAPE MODUN 100 SMT®		
TỶ LỆ		
NGÀY		KÝ HỮU BẢN VẼ

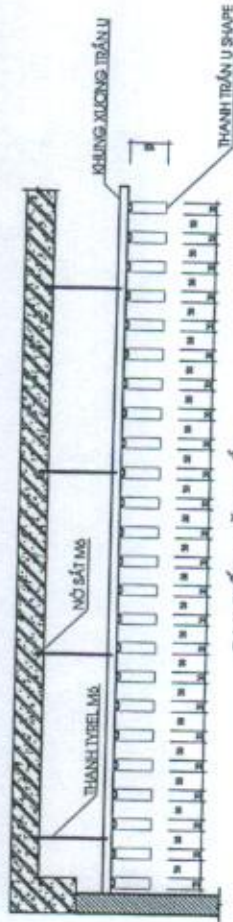
CHI TIẾT CẤU TẠO TRẦN NHÔM U-SHAPED MODUN 80 SMT®

(CEILING CODE: SMTUS101601, SMTUS081601, SMTUS061601, SMTUS051601)

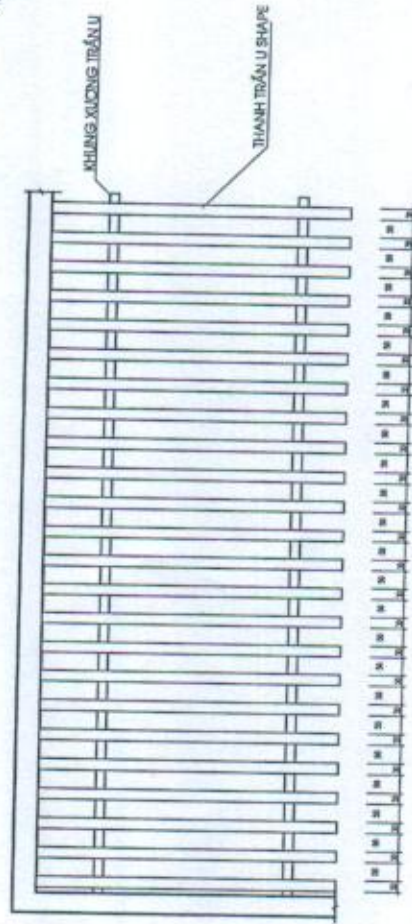
- (A): $\leq 300\text{MM}$
- (B): $\leq 1200\text{MM}$
- (C): $\leq 300\text{MM}$
- (D): $\leq 1200\text{MM}$



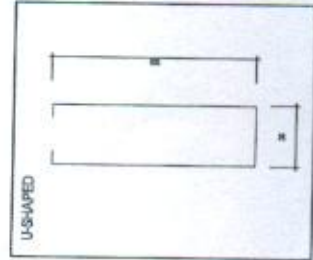
1. THANH TRẦN U-SHAPE
 2. THANH XƯƠNG U-SHAPED
 3. THANH TYREL M8
 4. NỐ SẮT M8
- CÓ TÁC DỤNG LIÊN KẾT TYREL LÊN TRẦN BỀ TÔNG



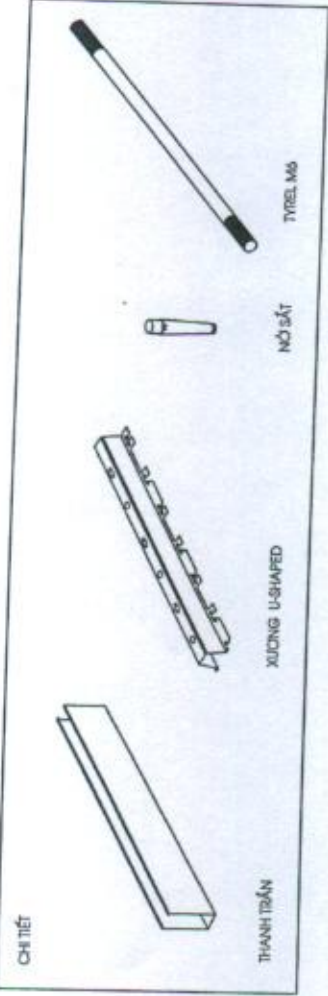
CHI TIẾT MẶT CẮT



CHI TIẾT MẶT BẰNG



- GHI CHÚ VẬT LIỆU:
- THANH TRẦN ĐƯỢC LÀM TỪ HỢP KIM NHÔM
 - KÍCH THƯỚC TIÊU CHUẨN
 - CHIEU RỘNG: 30MM
 - CHIEU CAO: A = 100, 75, 60, 50 MM
 - CHIEU DÀI TỐI ĐA 6000MM
 - ĐỘ DÀY TẤM: 0.5-0.7MM
 - BỀ MẶT TẤM ĐƯỢC GIA NHỆT MÀU TRẮNG, VẠNG GỖ
 - KHUNG XƯƠNG ĐỒNG BỘ THEO TIÊU CHUẨN



HỆ CHỈNH		LẮN		NGÀY		HỌ TÊN	
CHỖ DẤU TỰ		CÔNG TRÌNH		HẠNG MỤC		DỰA DẪN	
THIẾT KẾ		P. CÔNG SỬA ĐỔI		THÀNH VIÊN ĐUỐC		CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	
NGUYỄN THÀNH TRUNG		ĐINH HẢI TUYÊN		G. ĐOÀN THỰC HIỆN		THIẾT KẾ THI CÔNG	
TÊN SẢN PHẨM		CẤU TẠO TRẦN NHÔM U-SHAPE MODUN 80 SMT®		TÊN SẢN PHẨM		CẤU TẠO TRẦN NHÔM U-SHAPE MODUN 80 SMT®	
TÊN SẢN PHẨM		CẤU TẠO TRẦN NHÔM U-SHAPE MODUN 80 SMT®		TÊN SẢN PHẨM		CẤU TẠO TRẦN NHÔM U-SHAPE MODUN 80 SMT®	
TÊN SẢN PHẨM		CẤU TẠO TRẦN NHÔM U-SHAPE MODUN 80 SMT®		TÊN SẢN PHẨM		CẤU TẠO TRẦN NHÔM U-SHAPE MODUN 80 SMT®	

ĐỊNH MỨC VẬT TƯ THI CÔNG TRẦN NHÔM

Hệ trần: Trần Nhôm U- Shape Modul 80

Ceiling Code: SMTUS101601, SMTUS081601, SMTUS061601, SMTUS051601

ĐVT: M2

STT	Mã SP	Tên	Quy Cách	Đơn vị	Định mức	Hao hụt	Ghi Chú
A		Vật tư chính					
1	SMTUS101601, SMTUS081601, SMTUS061601, SMTUS051601	Tấm trần	100x30x0.6, 75x30x0.6, 60x30x0.6, 50x30x0.5,	m	12.50	3-5%	
B		Phụ kiện					
1	SMTTXU74062	Thanh xương U modul 80	3m	m	1	5-8%	
C		Vật tư phụ					
1	SMTVIP0601	ty ren M6		m	0.6		
2	SMTVIP0602	tắc ke đạn M6		chiếc	1		
3	SMTVIP0603	Đai ốc M6		chiếc	3		

Ghi Chú:

Trên đây là định mức dành cho trần vuông vức, diện tích > 100m2.

Duyệt

PGD TTKDTN

Người Lập

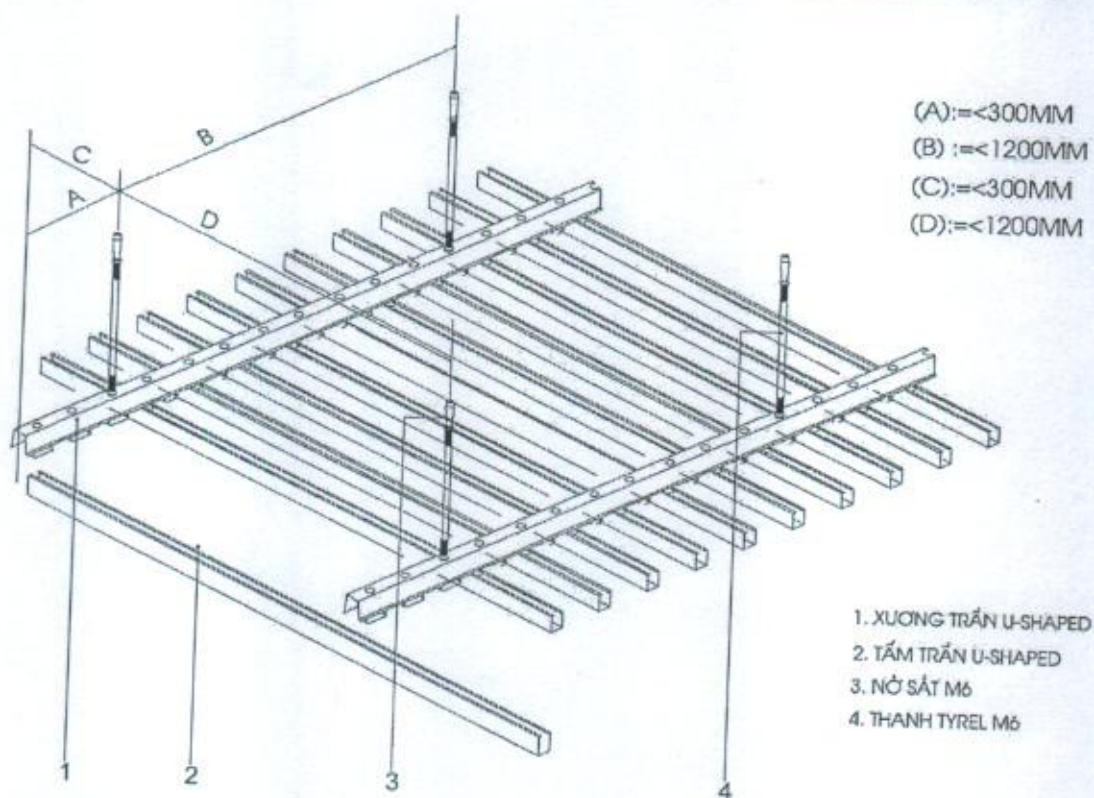


Trần Văn Dương

Nguyễn Thành Trung

Đinh Hải Tuyền

HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT TRẦN NHÔM U-SHAPE SMT®



Các bước lắp đặt:

Bước 1: Xác định tim, cos(cao độ) trần nhôm SMT: sử dụng nivo, máy lazer ,...

Bước 2: Phân chia lưới điểm treo thanh xương U- Shape (2). Khoan bắt tacke đạn M6, cố định thanh ty ren M6. Điểm đầu tiên cách tường 300 mm, các điểm tiếp theo cách nhau $\leq 1200\text{mm}$.

Bước 3: Gắn thanh xương U-Shape.

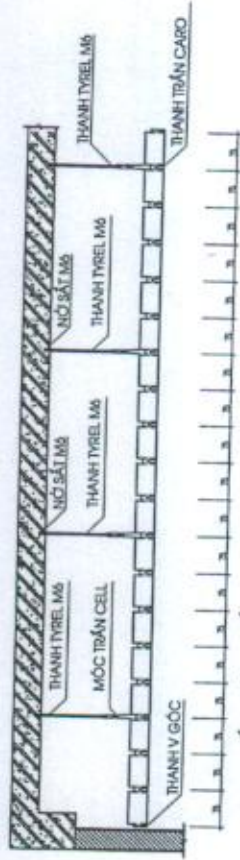
Bước 4: Căn chỉnh hệ thống khung xương cho ngay ngắn, cùng trên 1 mặt phẳng bằng cách điều chỉnh bulong M6.

Bước 5: Gắn và cố định tấm trần nhôm U-shape vào

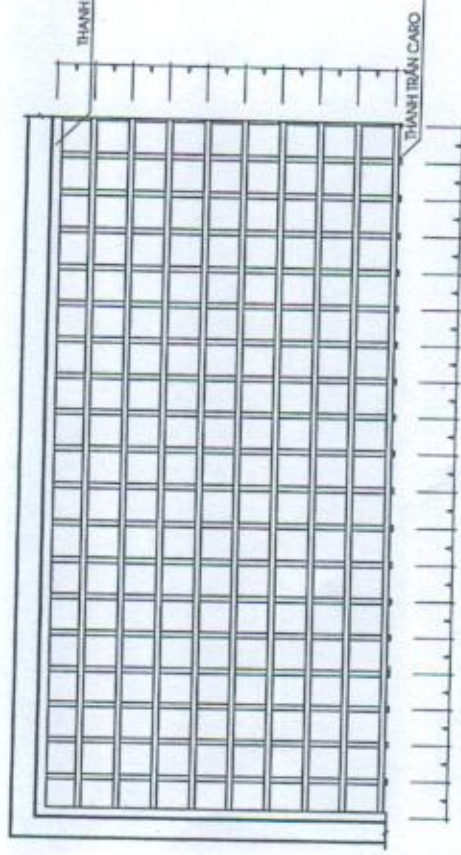
Bước 6: Vệ sinh và bàn giao.

Note: Đeo gang tay khi thi công.

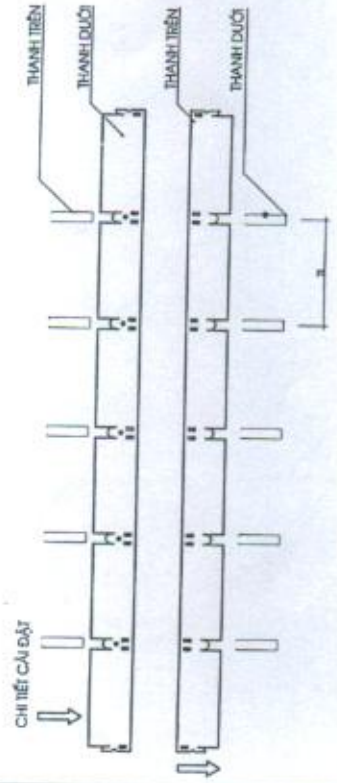
CHI TIẾT CẤU TRẦN NHÔM CARO SMT® (CEILING CODE: SMTCR075501, SMTCR075501, SMTCR075501)



CHI TIẾT MẶT CẮT



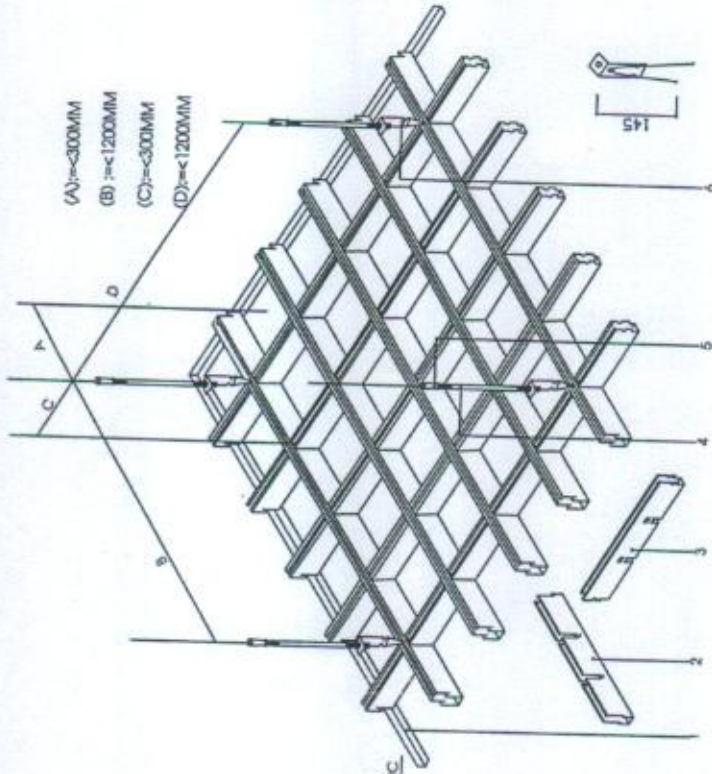
CHI TIẾT MẶT BẰNG



GHI CHÚ VẬT LIỆU:

- THANH TRẦN CELL LÀM TỪ HỢP KIM NHÔM
- MÍCH THUỘC THANH: 75X75X50X0.5, 100X100X50X0.5, 150X150X50X0.5
- ĐỘ DÀY TẤM: 0.5MM
- BỀ MẶT ĐƯỢC SƠN GIA NHIỆT
- SỬ DỤNG MỐC TRẦN CELL LIÊN KẾT LÊN THANH TYREL

1. THANH V GÓC
2. 3 THANH TRẦN CELL
3. THANH TRẦN CELL
4. THANH TYREL M6
5. MỐC SẮT M6
6. MỐC TRẦN
7. CỐ TẮC DUNG LIÊN KẾT TYREL LÊN TRẦN BÊ TÔNG
8. CỐ TẮC DUNG LIÊN KẾT HỆ TRẦN CELL VỚI THANH TYREL



HỆ CHÁNH		LƯU		NGÀY		NỘI DUNG	
CHỖ DẤU TỰ		CÔNG TRÌNH		HẠNG MỤC		ĐƠN ĐƠN	
THIẾT KẾ		CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN VÀ MÔI TRƯỜNG		K. CÔNG GIỚI GIỚI CƯỜNG		TRẦN VĂN DƯƠNG	
CHỦ NHẬN THIẾT KẾ		NGUYỄN VĂN TRUNG		THIẾT KẾ		ĐÌNH HẢI TUYÊN	
SỐ QUẢN LÝ THIẾT KẾ		THIẾT KẾ THI CÔNG		CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN VÀ MÔI TRƯỜNG		CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN VÀ MÔI TRƯỜNG	
TÊN BẬC		CẤU TẠO TRẦN NHÔM CARO SMT®		TÊN BẬC		CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN VÀ MÔI TRƯỜNG	
TÊN BẬC		CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN VÀ MÔI TRƯỜNG		TÊN BẬC		CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN VÀ MÔI TRƯỜNG	

ĐỊNH MỨC VẬT TƯ THI CÔNG TRẦN NHÔM

Hệ trần: Trần Nhôm Caro 75x75 SMT

Ceiling Code: SMTCR075501

DVT: M2

STT	Mã SP	Tên	Quy Cách	Đơn vị	Định mức	Hao hụt	Ghi Chú
A							
		Vật tư chính					
	SMTCR075501	tấm trần					
		thanh trên	1950*50*0.5	thanh	6.84	3-5%	
		thanh dưới	1950*50*0.5	thanh	6.84	3-5%	
B							
		Phụ kiện					
1	SMTTMC3232	Móc treo trần Caro		cái	1.5	5-8%	
2	SMTTVN40031	Chỉ tường (V góc)		m	0.5		
C							
		Vật tư phụ					
1	SMTVTP0601	ty ren M6		m	0.6		
2	SMTVTP0602	tắc ke dạn M6		chiếc	1		
3	SMTVTP0603	Đai ốc M6		chiếc	3		
4	SMTVTP0101	Đinh bết tổng 1 cm		kg	0.02		

Ghi Chú:

Trên đây là định mức dành cho trần vuông vức, diện tích > 100m².

Duyệt

PGD TTKDTN

Người Lập



Trần Văn Dương

Nguyễn Thành Trung

Nguyễn Thành Trung

Đinh Hải Tuyền

ĐỊNH MỨC VẬT TƯ THI CÔNG TRẦN NHÔM

Hệ trần: Trần Nhôm Caro 100x100 SMT
Ceiling Code: SMTCR100501

ĐVT: M2

STT	Mã SP	Tên	Quy Cách	Đơn vị	Định mức	Hao hụt	Ghi Chú
A		Vật tư chính					
	SMTCR100501	tấm trần					
		thanh trên	2000*50*0.5	thanh	5.00	3-5%	
		thanh dưới	2000*50*0.5	thanh	5.00	3-5%	
B		Phụ kiện					
1	SMTTMC3232	Móc treo trần Caro		cái	1.5	5-8%	
2	SMTTVN40031	Chi tường (V góc)		m	0.5		
C		Vật tư phụ					
1	SMTVIP0601	ty ren M6		m	0.6		
2	SMTVIP0602	tắc ke đạn M6		chiếc	1		
3	SMTVIP0603	Đai ốc M6		chiếc	3		
4	SMTVIP0101	Đinh bê tông 1 cm		kg	0.02		

Ghi Chú:

Trên đây là định mức dành cho trần vuông vức, diện tích > 100m².

Duyệt

PGD TTKDTN

Người Lập



Trần Văn Dương

[Handwritten signature]

Nguyễn Thành Trung

[Handwritten signature]
Đinh Hải Tuyền

ĐỊNH MỨC VẬT TƯ THI CÔNG TRẦN NHÔM

Hệ trần: Trần Nhôm Caro 150x150 SMT

Ceiling Code: SMTCR150501

ĐVT: M2

STT	Mã SP	Tên	Quy Cách	Đơn vị	Định mức	Hao hụt	Ghi Chú
A		Vật tư chính					
	SMTCR150501	tấm trần					
		thanh trên	1950*50*0.5	thanh	3.42	3-5%	
		thanh dưới	1950*50*0.5	thanh	3.42	3-5%	
B		Phụ kiện					
1	SMTTTMC3232	Móc treo trần Caro		cái	1.5	5-8%	
2	SMTTVN40031	Chi tường (V góc)		m	0.5		
C		Vật tư phụ					
1	SMTVTP0601	ty ren M6		m	0.6		
2	SMTVTP0602	tắc ke đạn M6		chiếc	1		
3	SMTVTP0603	Đai ốc M6		chiếc	3		
4	SMTVTP0101	Đinh bê tông 1 cm		kg	0.02		

Ghi Chú:

Trên đây là định mức dành cho trần vuông vức, diện tích > 100m2.

Duyệt

PGD TTKDTN

Người Lập



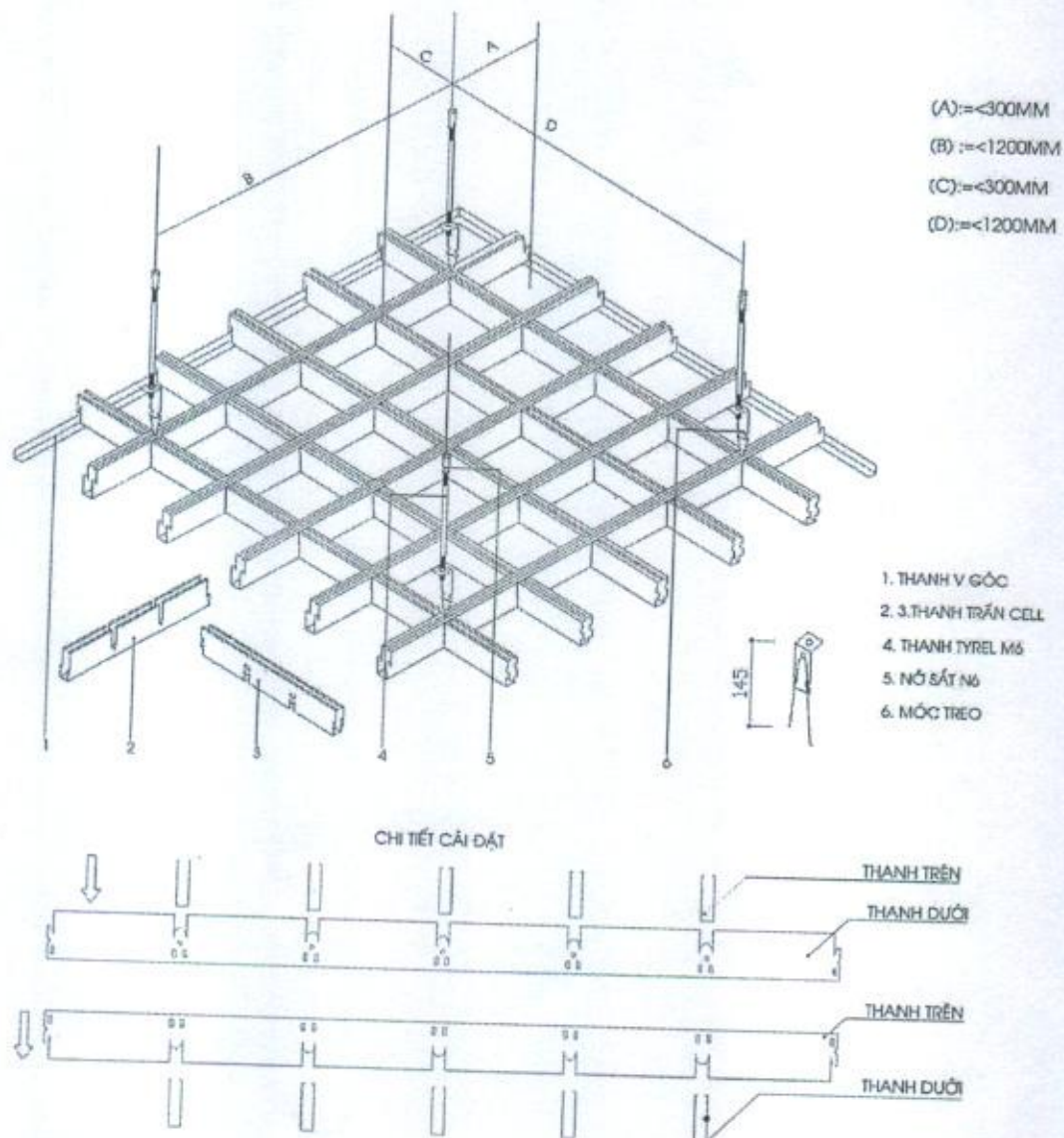
(Signature)

Đinh Hải Tuyền

Nguyễn Thành Trung

Trần Văn Dương

HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT TRẦN NHÔM CARO SMT®



Các bước lắp đặt:

Bước 1: Xác định tim, cos(cao độ) trần nhôm: sử dụng nivo, máy lazer ,...

Bước 2: Cố định thanh V góc(chỉ tường) (1) bằng đinh bê tông hoặc vít+ tacke. Mặt dưới V là cos trần. Khoảng cách các đinh, vít $\leq 300\text{mm}$

Bước 3: Phân chia lưới điểm treo. Khoan bắt tacke đoạn M6, cố định thanh ty ren M6. Điểm đầu tiên cách tường 300 mm, các điểm tiếp theo cách nhau $\leq 1200\text{mm}$.

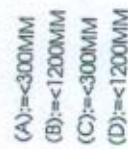
Bước 4: lắp các thanh trần cell(thanh trên, thanh dưới tạo thành panel).

Bước 5: Gắn móc treo caro vào thanh dưới((2).

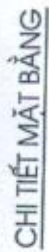
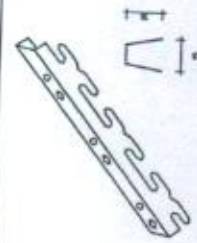
Bước 6:treo các mảng trần nhôm caro lên, căn chỉnh đúng cos bằng cách điều chỉnh bulong M6.

Note: Đeo gang tay khi thi công.

HỆ CHỈ			
LẦN	NGÀY	HỌ TÊN	



1. THANH V GÓC
ĐƯỢC LẮM TỰ THIẾT MÀ KÉM 2000MM
CÓ TÁC DỤNG NẾP BƠ VẤN TRẦN
2. THANH XƯƠNG
ĐƯỢC LẮM TỰ THIẾT MÀ KÉM, DÀI 3000MM
3. MỐC THANH C38
CÓ TÁC DỤNG LIÊN KẾT HỆ XƯƠNG LÊN THAM



- GHỊ CHÚ VẬT LIỆ:
- TẤM TRẦN ĐƯỢC LẮM TỰ HỢP NHIỆM
- KỊCH THUỘC TIÊU CHUẨN:
- CHÉO RỘNG: 3MM
- ĐỘ DÀY: 1MM
- CHIỀU DÀI TỐI DA 600MM
- BỀ MẶT TẤM SƠN SẠC NHIỆT MÀU TRẮNG
- HƯỚNG KƯƠNG VÀ PHỤ KIỆN ĐỒNG BỘ THEO TIÊU CHUẨN

HỌ TÊN			
LÀN	NGÀY	MÔ DUNG	
CHỮ DẤU TỰ			
CÔNG TRÌNH			
HẠNG MỤC			
ĐỊA ĐIỂM			
THIỆT			
		CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU ĐIỆN VÀ VẬT LIỆU CÔNG NGHIỆP P. 10/10, KH. 10/10, Q. 10/10, TP. 10/10	
		CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ - T. 10/10 NGUYỄN VĂN DƯƠNG	
		CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ - T. 10/10 NGUYỄN VĂN DƯƠNG	
		THIẾT KẾ ĐÌNH HẢI TUYÊN	
GÓC THỰC HIỆN			
THIẾT KẾ THI CÔNG			
TÊN SẢN PHẨM			
CẦU TẠO TRẦN NHỒM			
CƠ SỞ SẢN PHẨM			
THỜI	NGÀY	KHOẢNG CÁCH	

THETHE	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI VIỆT NAM VẬT LIỆU ĐIỆN VÀ VIỄN THÔNG P. 608 CHAMBERE TRẦN VĂN DƯƠNG	CHỦ NHẬN THUẾ - T.Đ.	NGUYỄN THANH TRUNG
		THETHE	DINH HAI TUYẾN

ĐỊNH MỨC VẬT TƯ THI CÔNG TRẦN NHÔM

Hệ trần: Trần Nhôm C84 SMT

Ceiling Code: SMTCS084501

ĐVT: M2

STT	Mã SP	Tên	Quy Cách	Đơn vị	Định mức	Hao hụt	Ghi Chú
A		Vật tư chính					
	SMTCS084501	tấm trần	84*20*0.5	m	10.00	3-5%	
B		Phụ kiện					
1	SMTTXC84062	Thanh xương trần C84	3m	m	1.2	5-8%	
2	SMTTVN40031	Chỉ tường (V góc)		m	0.5		
C		Vật tư phụ					
1	SMTVTP0601	ty ren M6		m	0.6		
2	SMTVTP0602	tắc ke dạn M6		chiếc	1		
3	SMTVTP0603	Đai ốc M6		chiếc	3		
4	SMTVTP0101	Đinh bê tông 1 cm		kg	0.02		

Ghi Chú:

Trên đây là định mức dành cho trần vuông vức, diện tích > 100m2.

Duyệt

PGD TTKDTN

Người Lập

Đinh Hải Tuyền

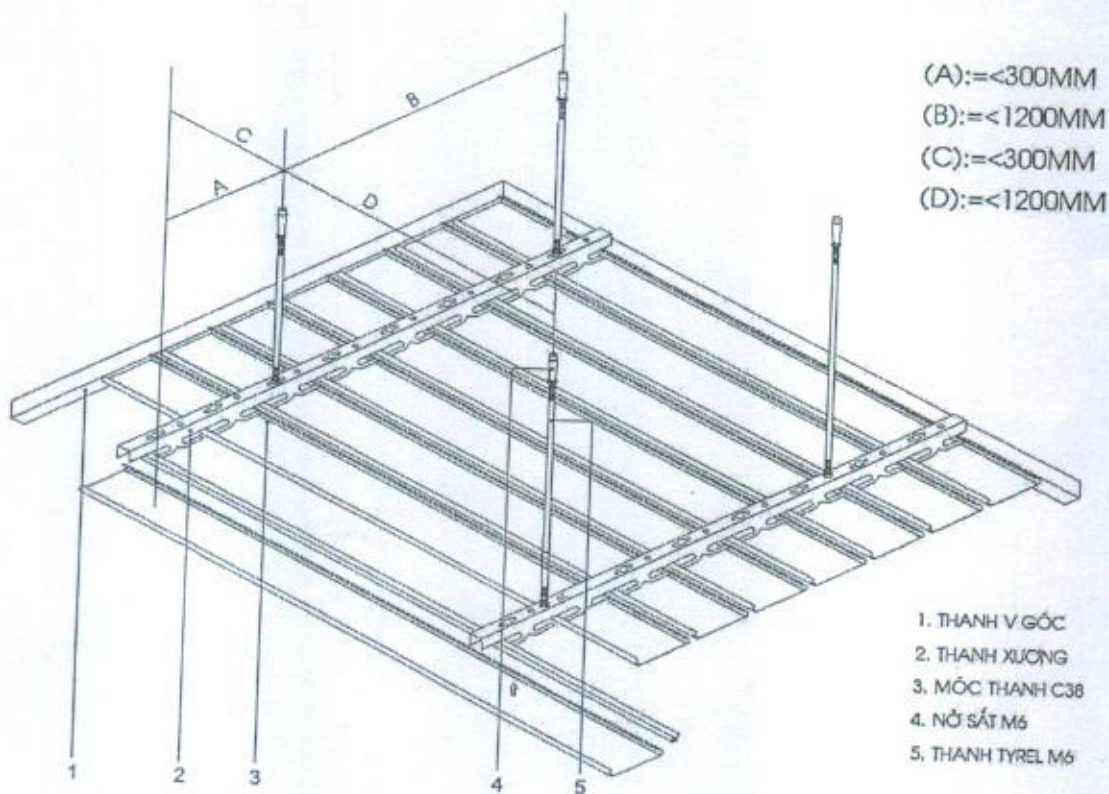


(Signature)

Nguyễn Thành Trung

Trần Văn Dương

HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT TRẦN NHÔM C84 SMT®



Các bước lắp đặt:

Bước 1: Xác định tim, cos(cao độ) trần nhôm SMT: sử dụng nivo, máy lazer, ...

Bước 2: Cố định thanh V góc(chỉ tường)(1) bằng đinh bê tông hoặc vít+ tacke. Mặt dưới V là cos của tấm trần nhôm C84 SMT®. Khoảng cách các đinh, vít $\leq 300\text{mm}$

Bước 3: Phân chia lưới điểm treo thanh xương C84 (2). Khoan bắt tacke đạn M6, cố định thanh ty ren M6. Điểm đầu tiên cách tường 300 mm, các điểm tiếp theo cách nhau $\leq 1200\text{mm}$.

Bước 4: Gắn thanh xương C84.

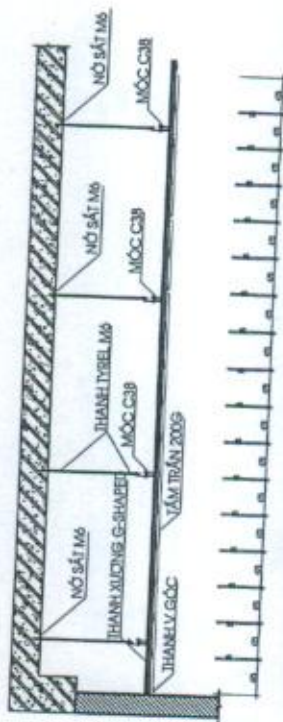
Bước 5: Căn chỉnh hệ thống khung xương cho ngay ngắn, cùng trên 1 mặt phẳng bằng cách điều chỉnh bulong M6.

Bước 6: Gắn và cố định tấm trần nhôm C84 đầu tiên vào vị trí góc xuất phát, tiếp tục gắn các tấm còn lại.

Bước 7: Vệ sinh và bàn giao.

Note: Đeo gang tay khi thi công.

HỆ THỐNG	
LỚP	NGÀY



THANH V GÓC

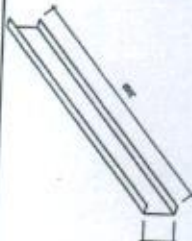
TẤM TRẦN 200G

CẮT

TẤM TRẦN 200G

- TẤM TRẦN ĐƯỢC LÀM TỪ HỢP KIM NHÔM
- KÍCH THƯỚC TẤM: RỘNG 200MM
- ĐỘ DÀY TẤM: 0.6MM
- CHIỀU DÀI TỐI ĐA 6000MM

BỀ MẶT TẤM SƠN GIA NHIỆT MÀU TRẮNG

- | | | | | | |
|----------------|--|---|---|---|---|
| CHI TIẾT |  |  |  |  |  |
| XƯƠNG G-SHAPED | MỐC TIỀN | THÀNH C38 | NỘI C38 | MỐC C38 | |

THIẾT KẾ	 CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU ĐIỆN VÀ ĐIỆN TỬ	VIỆN THÔNG SIGNAL TRẦN VĂN DUƠNG	CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: T. Đ. <i>[Signature]</i> NGUYỄN THANH TRUNG	THIẾT KẾ: <i>[Signature]</i> ĐINH HẢI TUYẾN	G. ĐOÀN THỰC HẸN	THIẾT KẾ THI CÔNG	TIỀN BẢN VẼ	CẦU TẠO TRẦN NHỒM G2200 SMT	KH. HỒ BÀN VẼ

ĐỊNH MỨC VẬT TƯ THI CÔNG TRẦN NHÔM

Hệ trần: Trần Nhôm G200 SMT

Ceiling Code: SMTGS200601

DVT: M2

STT	Mã SP	Tên	Quy Cách	Đơn vị	Định mức	Hao hụt	Ghi Chú
A		Vật tư chính					
	SMTGS200601	tấm trần	200*20*0.6	m	5	3-5%	
B		Phụ kiện					
1	SMTTXG0031	Thanh xương G	3m	m	1.2	5-8%	
2	SMTTXC38032	Thanh xương C38	3m	m	1.2	5-8%	
3	SMTTMG0031	Móc treo thanh xương G		chiếc	1		
4	SMTTMC38092	Móc treo thanh xương C38		chiếc	1		
5	SMTTNC38092	Miếng nối thanh xương C38		chiếc	0.4		
6	SMTTVN40031	Chỉ tường (V góc)		m	0.5		
C		Vật tư phụ					
1	SMTVIP0601	ty ren M6		m	0.6		
2	SMTVIP0602	tắc ke đạn M6		chiếc	1		
3	SMTVIP0603	Đai ốc M6		chiếc	3		
4	SMTVIP0101	Đinh bê tông 1 cm		kg	0.02		

Ghi Chú:

Trên đây là định mức dành cho trần vuông vức, diện tích > 100m².



Duyệt

PGD TTKDTN

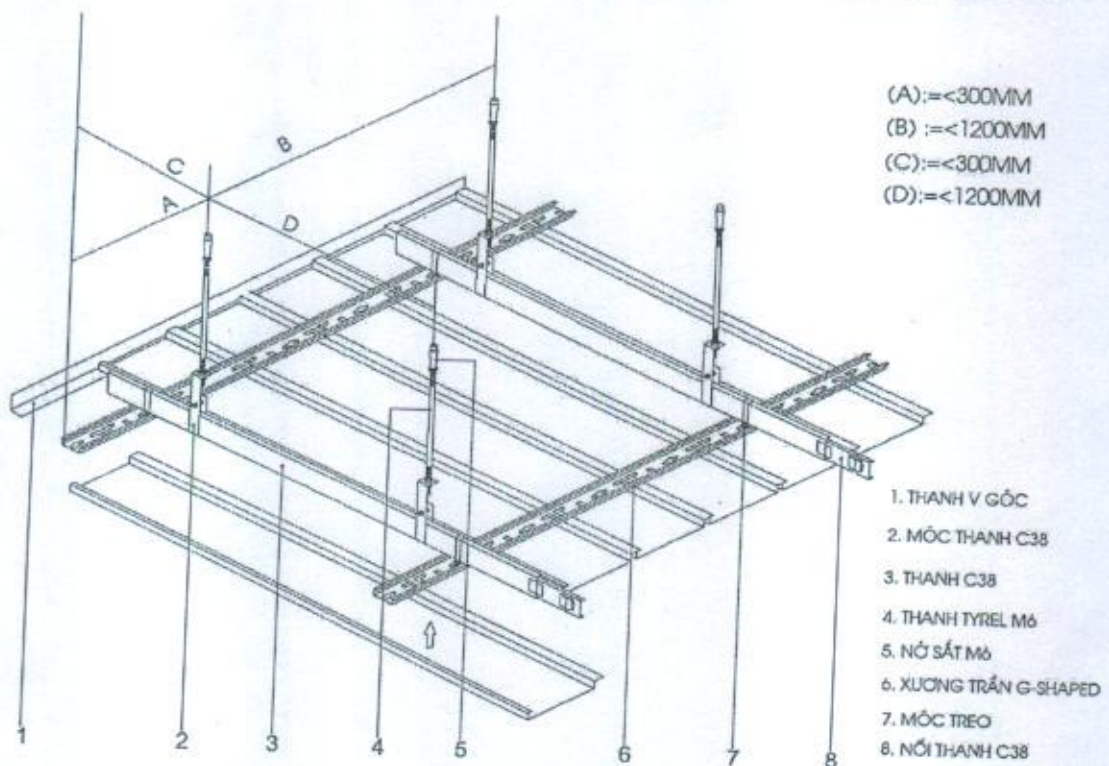
Người Lập

Đinh Hải Tuyền

Trần Văn Dương

Nguyễn Thành Trung

HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT TRẦN NHÔM G-SHAPE SMT®



Các bước lắp đặt:

Bước 1: Xác định tim, cos(cao độ) trần nhôm: sử dụng nivo, máy lazer, ...

Bước 2: Cố định thanh V góc(chỉ tường) (1) bằng đinh bê tông hoặc vít+ tacke. Mặt dưới V là cos của tấm trần nhôm G-shape SMT®. Khoảng cách các đinh, vít $\leq 300\text{mm}$

Bước 3: Phân chia lưới điểm treo thanh xương C38 (3). Khoan bắt tacke dạn M6, cố định thanh ty ren M6. Điểm đầu tiên cách tường 300 mm, các điểm tiếp theo cách nhau $\leq 1200\text{mm}$.

Bước 4: Gắn móc treo C38 vào thanh ty, cố định thanh xương C38(các điểm nối C38 sole nhau)

Bước 5: Gắn móc treo vào thanh xương G-shape gắn lên C38.

Bước 6: Căn chỉnh hệ thống khung xương cho ngay ngắn, cùng trên 1 mặt phẳng bằng cách điều chỉnh bulong M6.

Bước 7: Gắn và cố định tấm trần nhôm G-shape đầu tiên vào vị trí góc xuất phát, tiếp tục gắn các tấm còn lại.

Bước 8: Vệ sinh, chỉnh sửa và bàn giao.

Note: Đeo gang tay khi thi công.

Handwritten signature